

NGÀY  
NAY

NĂM THỨ BA, SỐ 132, GIÁ 0:10

THỨ BẢY, 15 OCT. 1938



GIẤC MỘNG PHÒNG THỦ

Chết chưa! Thì ra toàn đồ giả cả!

TRU-VIEN  
-UONG  
C  
563

RIST

## Thuốc Lậu, Giang Mai

### LE HUY PHACH hay nhất

(Lậu, giang-mai không dùng thuốc Lê Huy Phách nhất định không khỏi)

**LẬU MỚI MẮC** — Tức buổi, dài rất, ra mủ... dùng thuốc Lậu số 70 của Lê Huy Phách chữa bệnh Lậu mới mắc hay nhất. Thuốc này đã làm lặn áp hết thủy các thứ thuốc Lậu Tây, Ta, Tàu ở xứ này. Giá 0p.60 một hộp.

**LẬU KINH NIÊN** — Hàng ngày ra ít mủ, không buổi sỏi. Có người buổi sáng ra một vài giọt, hoặc nắn vuốt mủ ra một đốm chút. Những người phải đi, phải lại nhiều lần... dùng « Lậu mủ » số 10 (giá 0p.50) kèm với « Tugét Trùng » số 12 (giá 0p.50) nhất định khỏi bệnh lậu kinh niên. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nào nói hết được. Bao người đã chạy chữa đã các thứ thuốc Tây, thuốc Ta, tiêm đã chán, uống đã chán... mà bệnh vẫn trở ra... dùng đến hai thứ thuốc này, trăm người khỏi cả trăm, chắc như vậy. Hàng ngàn vạn người đã ơn nhờ thứ thuốc này mà tránh khỏi sự nguy hiểm của bệnh lậu kinh niên.

**BỆNH GIANG MAI** — Lở loét quí đầu, mọc mào gà, hoa khế, phà lở khắp người, đau xương, đau lủy... nhẹ hoặc nặng tới bạc nạo... dùng thuốc Giang-mai của Lê Huy Phách khỏi hẳn, giá 1p.00 một hộp.

**TUYẾT TRÙNG LẬU GIANG MAI** — Một thứ thuốc chế theo hóa học — lọc máu, sát trùng những bệnh phong tình (lậu, giang-mai, hạ cam). Bệnh chưa tuyết nọc sinh nhiều biến chứng: tiểu tiện đục, có vẩn, ướt quí đầu, đổ quí đầu, giết thịt, khắp thân rên đau mỗi... dùng Tugét Trùng số 12, giá 0p.60, các bệnh khỏi hết, bệnh không bao giờ trở lại được nữa. Người sức yếu, cần phải dùng kèm « Bồ ngũ tạng » số 22, giá 1p.00.

Kể có hàng trăm, hàng nghìn thứ thuốc bổ thận nhưng ai cũng công nhận thuốc **LƯƠNG NGHI BỔ THẬN** của Lê-huy-Phách là hay hơn cả!!!

Vì thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải làm phơi hàng tháng để lấy dương khí, có vị phải chôn xuống đất dùng trâm ngày để lấy thổ khí và làm toàn bằng những vị thuốc chữa cho thận bộ được sinh khí, cố tinh... đắt nhất là vị « Hải cầu thận » nên chữa các bệnh ở thận hiệu nghiệm vô cùng...!

Những người thận hư: đau lưng, vàng đầu, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, tiểu tiện trong đục bất thường, tinh khí ít và loãng... mộng tinh: đêm nằm mơ ngủ giao hợp với đàn bà tình khi cũng ra. Hoạt tinh: khi giao hợp tinh khí ra sớm quá. Di tinh: tưởng đến tình dục thì tinh khí đã tiết ra. Nhiệt tinh: tinh nóng. Lạnh tinh: tinh lạnh. Liệt dương: gần đàn bà mà dương không cương. Những người sau khi khỏi bệnh phong tình vì uống phải nhiều thứ thuốc độc hại làm hại thận khí mà sinh đau lưng như bẻ, chảy nước mắt, mất mồi, ù tai, ướt quí đầu, tiểu tiện có vẩn, trong người mỏi mệt.

Có các bệnh ở trên hoặc hết thấy những bệnh thuộc về thận-khi... dùng thuốc Lương Nghi Bồ Thận số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Không có bệnh dùng thuốc này bởi bổ thận khí rất tốt cho sự sinh dục và tăng thêm sức khỏe! Hàng ngàn vạn người dùng thuốc này đều công nhận là một thứ thuốc « bổ thận » hay nhất ở xứ này!

Giá 1p.00 một hộp

### Phòng tích, đầy hơi, ợ chua

Ăn xong đầy bụng ợ ách, chướng tức, ợ chua. Để lâu da bụng dần đầy, mất tiêu hoặc thâm quầng, da vàng, bụng thường nổi hòn, nổi cục... ăn ngủ kém, người nhọc mệt! Dùng thuốc « Phòng Tích » số 13 (giá 0p.50) của Lê Huy Phách khỏi các bệnh phòng tích. Nhẹ 2, 3 hộp, nặng lắm 6, 8 hộp là cùng.

### Nhà thuốc LE-HUY-PHACH

N° 19, BOULEVARD GIA - LONG, N° 19 - HÀ NỘI

Xem mạch, cho đơn, bán bảo chế, bốc thuốc chén, bán cao, đan hoàn, lán, chữa các bệnh người nhàn trẻ con. Chủ nhân Lê Huy-Phách xem mạch thái tử rất tinh thông, đoán được sinh, tử biết được trước mắc bệnh gì, sau mắc bệnh gì và thân thể của người ấy nữa. Mỗi lần xem mạch phải trả 1p.00, sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi.

Khắp các tỉnh đều có đại lý, xem số báo ngày hôm qua hoặc ngày mai.

Sữa



**NESTLÉ**  
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
ĐẠO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền  
sách dạy cách nuôi trẻ của  
bác sĩ Vidal soạn ở hãng  
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55  
— HAIPHONG —

### Nước tiếng đồn!!!

Nhà thuốc « CON CHIM » có 6 thứ thuốc gia truyền thân được nước tiếng đồn hay, ai dùng qua chỉ một liệu thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

- 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0\$45
- 2: NGÃ-HƯỚC CON-CHIM: 0 \$5
- 3: HÂN - LY CON-CHIM: 0.15
- 4: NHIỆT - LY CON-CHIM: 0.15
- 5: THUỐC GHỀ CON-CHIM: 0.15
- 6: GIÍNH - KHÍ CON-CHIM: 0.04

KHẮP CÁC TỈNH TRUNG NAM, BẮC-KY VÀ CAO-MÉN, LÃO CỎ ĐÁP-LÝ  
VU-ĐÌNH-TÂN 1784 - Lachtray - Hảiphong



### Nên dùng các thứ trang sức INNOXA

chỉ theo phương pháp khoa học dưới quyền  
kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

- |                      |                           |
|----------------------|---------------------------|
| <b>LAIT INNOXA</b>   | <b>MOUSSE INNOXA</b>      |
| Lau sạch da, đẹp da  | Kem hợp da thường, da khô |
| một chai 1p.05       | một lọ 0p.95              |
| <b>CRÈME NACRÉE</b>  | <b>CRÈME ORGANIQUE</b>    |
| Kem hợp da bóng nhờn | Kem dưỡng chất làm trẻ da |
| một lọ 1p.05         | một lọ 1p.90              |

### POUDRE INNOXA

Phấn INNOXA đánh không hại da  
mỗi hộp 0p.35

Bán tại các hàng bảo chế lấy và các cửa hàng to.  
HÀ NỘI: INNOXA 85, Rue Jean Soler - HÀ NỘI

Thứ bảy 22 Octobre 1938, tại bãi chợ Hàng Da

# CIRQUE VIỆT-NAM

diễn giúp quỹ

## ĐOÀN ÁNH SÁNG

Giúp việc nghĩa, gánh Cirque nguyện trở hết tài năng công hiến một chương trình đặc biệt, nhiều trò mới lạ chưa từng thấy bao giờ. Chẳng những thế, Đ.A.S. còn tổ chức thêm vào nhiều trò vui khác như âm nhạc, nhảy múa, Sketch.

CÓ BÀN VÉ NGAY TỪ BÂY GIỜ

tại Đoàn sở Ánh Sáng và khắp các trường công tư trong thành phố (Học sinh và lao động trừ 35%)

### VẤN ĐỀ CẦN LAO

## Nô lệ đời nay

**C**ái chế độ vô nhân đạo, cái chế độ nô lệ, ai cũng tưởng sự tiêu diệt việc buôn mọi, và sức mạnh của trào lưu tư tưởng mới, đã làm cho không còn nữa ở trên mặt địa cầu.

Tưởng như vậy là lắm. Hội Quốc-liên đã cho phái bộ đi điều tra, và những sự điều tra ấy cho ta biết rằng rải rác khắp mọi nơi, còn tới từ bốn triệu đến sáu triệu nô lệ, nô lệ chính thức.

Đầu tiên phải kể đến nước Á của vua Hailé Sélassié, mới bị nước Ý cướp mất hơn một năm nay. Hồi hai nước đương đánh nhau, báo chí nước Ý thường gọi ông Négus là « Quân buôn mọi ». Trong câu ấy, cũng có một đôi phần thực. Chính ông Négus đã công nhận rằng ở nước ông ta, chế độ nô lệ vẫn còn, ông chỉ có thể cam đoan tìm phương pháp bỏ dần đi mà thôi. Thực ra, trong nước ông, chế độ ấy vẫn còn mạnh lắm. Nước có hơn mười triệu người, thì đã có đến hơn hai triệu nô lệ. Ở kinh-thành Addis Abbeba, số nô lệ nhiều hơn số người hưởng tự do. Lý do là ở bên ấy, chế độ nô lệ dựa vào tôn giáo. Các giáo-sĩ tự coi mình là những người gìn giữ những đạo luật của Moïse, và tin rằng chính đức Chúa Trời đã muốn có cái chế độ nô lệ đã man kia. Vì vậy, bỏ được chế độ ấy là một sự khó khăn. Một vị tù trưởng đã nói : « Thà chúng tôi chết đi còn hơn là thả nô lệ của chúng tôi được tự do. »

Nhưng bây giờ nước Á đã bị diệt vong, nước Ý đã đến chiếm đất thì phỏng những người nô lệ xưa có được sống một đời dễ thở hơn không ? Điều đó không dám chắc, vì ta đã biết sự tàn bạo của đảng áo-đen trong lúc chiến tranh và cái chính sách áp chế của bọn ấy trong công cuộc khai thác thuộc địa.

Ở nước A-rập cũng như ở nước Á, tôn giáo làm nền tảng cho chế độ nô lệ. Đạo của Mahomet cho người ta cái quyền nuôi nô lệ ; nô lệ là một phần gia sản của người chủ, nên người chủ có thể bán đi như một đồ vật khác.

Người ta tính ra rằng cứ mỗi năm, người ta bán đi độ năm nghìn nô lệ trong nước A-rập.

Rồi đến cái nước Dân-chủ độc nhất ở Phi-châu, nước Liberia. Nước ấy do người Mỹ lập nên cho dân da đen, và hiện nay là một nước độc lập độc nhất ở châu Phi. Nước ấy có một hiến-pháp dân chủ tương tự như hiến-pháp nước Pháp, nhưng vẫn không khỏi tiềm nấp cái chế độ nô lệ cũ. Ở nước ấy lắm cái buồn cười lạ. Thí dụ như trong một cuộc bầu tổng thống, tất cả chỉ có sáu nghìn cử tri, mà đến lúc tính số, thì người được bầu hơn người bị bại những 125 ngàn phiếu ! Vì có sự riêu cợt quá đáng ấy, nên lúc chính phủ nước Liberia tuyên bố ở hội Quốc-liên rằng không có nô lệ vì hiến pháp cấm tiệt, người ta không tin được lấy nửa phần. Nhất là lúc người ta thấy nô lệ ở nước ấy trốn sang những nước láng giềng cũng khá nhiều.

Ở bên Tàu, từ ngày dân quốc thành lập, chế độ nô lệ bị cấm hẳn... ở trên mặt giấy. Thực ra, những con trẻ bắt đem bán đi rất đông. Những đứa trẻ ấy bị đưa đến những xưởng thợ con, làm lụng khổ nhọc chẳng kém gì nô lệ thật, mà không được ăn lương là lẽ tự nhiên rồi. Con trai con gái đều cực khổ như vậy ; là con gái có chút nhan sắc nữa thì thường bị bán vào thanh lâu, hồng lâu để mãi dâm. Những con trẻ Annam bị mẹ mình đồ đi bán cho khách, chắc cũng phải một số phận cực tủi như thế. Số trẻ nô lệ ấy không biết bao nhiêu mà kể, bảo là ba triệu ta vẫn còn ở dưới sự thực.

Bên Diên-diện, cạnh xứ Lào, chế độ nô lệ hãy còn sống sót cho mãi đến năm 1928. Năm ấy, chính phủ Anh, nước bảo hộ xứ Diên-diện, xuất tiền ra để chuộc hết các nô lệ trong xứ rồi biểu không họ sự tự do của họ.

Bên Ấn-độ, một vị quốc trưởng, ông Maharaja Sir Chandra cũng xuất tiền ra chuộc hết các nô lệ trong xứ, thành ra chỉ trong vòng mấy tháng, ông ta làm tiêu diệt được một cái chế độ đã man mà ở nơi khác sống hàng mười

thế kỷ.

Ở nước ta may thay từ xưa đến nay, lấy thực tế mà xét, thì có thể bảo rằng lịch sử nước ta không có vết như nô lệ. Có lẽ vì phong tục nước ta thuần hậu, người thường hiền lành, vui vẻ, chịu khó, rất ít người có ác tâm.

Tuy nhiên, lúc dân ta tràn lấn xuống miền nam, diệt nước Chăm, phá nước Mên, ta cũng đã có những tù binh, và tù binh ấy đối với ta là tôi tớ, là tôi mọi. Chính chữ « buôn mọi » ta dùng từ hồi ấy, chứ không phải là ta dịch của nước ngoài. Nhưng buôn mọi ngày đó ấy đã bị coi là một việc thất đức, còn mọi làm nô lệ cho dân vẫn được dãi như người nhà. Và việc ấy cũng chỉ có trong một khoảng thời gian ngắn, rồi tự nhiên bị phong tục làm tiêu diệt đi. Bây giờ, ta còn thường nghe đến việc bán con, dợ con, nhưng đó chỉ là những tiếng dùng không đúng. Thực ra, vì quá nghèo, dân quê đem con đi bán cho người, chỉ là để cho người nuôi, mà phần đông những người mua coi đứa trẻ như là con nuôi mà thôi.

Ta đã xem qua những nước còn giữ lại di tích của sự nô lệ đã man. Theo một bản điều ước quốc tế ký ở hội Quốc-liên, thì hết cả hoàn cầu, đâu đâu sự nô lệ cũng đều bị coi là bất hợp pháp, trừ nước Á ra. Ở các nước Âu Mỹ, bên Nhật, bên Tàu, bên Xiêm, ở các thuộc địa Anh, Hòa Lan, hay Pháp, chế độ nô lệ bị cấm hẳn.

Tuy nhiên, như ta vừa xem, cấm chế độ nô lệ không phải là không có nô lệ. Ngoài những sự mua bán nô lệ chính thức tôi vừa kể, ở những nước Á, A-rập hay Tàu, lại còn những phương pháp che giấu nô lệ nữa. Ở trong thì là nô lệ, mà ở ngoài, người ta phủ một nước sơn mới, lấy tên là giao-kèo là m phu hay là lao-công áp-bách. Thường thường những việc ấy xảy ra ở các thuộc địa, ở những đồn điền mông mênh, nghĩa là ở những nơi các nhà đại tư bản muốn bắt người dân không đủ quyền tự vệ sống cái đời khổ sở của nô lệ để mưu lợi riêng cho mình.

Hoàng Đạo

# Câu chuyện hằng tuần...

**THOÁT!**

Ai nấy vừa khoan khoái thở ra, người giàu cũng như người nghèo, người nhút nhát cũng như người can đảm, kể cả dân Đức hiếu chiến, vì dân Đức đã nhiệt liệt, đã thắng thần hoan hô ông Daladier, khi ông nẩy sau cuộc hội họp Munich từ đã Đức trở về Pháp: Sự thực họ chỉ hoan hô sự hòa bình mà họ yêu mến như hết thấy các dân tộc khác.

Thích chiến tranh họ chẳng có Hitler, Mussolini và những bác buồn sùng!

Nhưng mây đen vẫn còn che kín góc trời tây. Chớp vẫn còn lập lờ, sấm vẫn còn âm ỷ, và mới cách đây vài ngày vang lên một tiếng ở Sarrebruck: bãi diễn văn cuối cùng của Hitler.

Dọa nạt. Đó là chính sách của nhà độc tài.

Cứ kể thì muốn dọa nạt cũng cần phải khỏe. Mà hình như Đức khỏe lắm. Bài xã thuyết của số báo *Courrier d'Haiphong* ra ngày hôm qua nói Anh và Pháp lùi là biết Đức mạnh, chứ không phải vì sợ bóng sợ vía những lời dọa nạt của Hitler như ta tưởng.

Bằng cứ: Anh sắp cưỡng bách tòng quân. Pháp đã giao toàn quyền hành động cho thủ tướng. Hai nước cùng muốn đủ sức mạnh để chống lại Đức.

Vì Đức đã rục rịch đòi thuộc địa. Ở nghị viện Anh, thủ tướng Chamberlain bị chất vấn dữ dội. Người ta hỏi thủ tướng: « Nếu bây giờ nhận được bức thư tối hậu của Hitler đòi thuộc địa, thì Anh trả lời ra sao? » Hình như Anh đã quả quyết muốn trả lời

hùng dũng hơn ở Munich. Và phần thứ nhất của câu trả lời ấy là luật cưỡng bách tòng quân.

Vậy thì thế giới vẫn chưa thoát cái nạn chiến tranh. Mà thoát sao được? Chẳng lẽ đúc súng, làm máy bay ra để rồi đem bay vào bảo tàng cho thiên hạ ngắm? Thế nào cũng phải chọi nhau một trận cho vợ bớt kho khí giới đã rồi hòa bình thì hòa bình, lo gì!

Và người ta phải rùng mình ghê sợ khi nhận thấy rằng bọn chính khách quốc tế coi như chỉ có thể giải quyết mọi vấn đề hiện thời bằng vũ lực được thôi.

Bản đến cách làm thế nào để bãi trừ chiến tranh, bọn họ cho là bản suông, là ngơ ngẩn, là ngây thơ. Họ chỉ cần làm thế nào để thắng trận.

Vì thế mà báo *Courrier d'Haiphong* bị tị với dân Đức sung sướng được làm việc một tuần lễ những sáu mươi giờ trong khi dân Pháp, khổ sở quá! chỉ được làm việc có bốn mươi giờ thôi.

Muốn mạnh, muốn có nhiều khí giới, Hitler và Mussolini hy sinh cả tự do lẫn bánh mì của dân Đức. và dân Ý Anh sẽ tự bắt buộc làm theo Pháp cũng sẽ tự bắt buộc làm theo.

Rồi khi hai bên mạnh ngang nhau vì đã cùng hy sinh cực điểm hạnh phúc và đời sống của dân vô tội, thì chiến tranh sẽ chẳng chần chừ ra, và sẽ ghê gớm đến thế nào khó lòng mà đoán trước được.

Số báo *Gringoire* mới ra có tán tụng một vài thứ khí giới của Đức khiến ta đọc tới đã rùng rợn tâm hồn. Thí dụ: cái hơi một quả bom đủ phá tan mấy tòa nhà sáu tầng và ném một chiếc ô tô tám chỗ ngồi lên tầng gác thứ hai; những mảnh vụn của quả bom ấy bắn ra đi là là mặt đất, chứ không tóe cao lên như trước nữa, nghĩa là các anh và tôi dù có nằm rạp xuống đất để tránh chết theo như lời ông đốc lý Virgitti rất có duyên của chúng ta dặn bảo bữa nọ, chúng ta vẫn chết như thường.

Những điều ấy báo *Gringoire* không đoán phỗng đầu, báo *Gringoire* chỉ nhìn nhận thấy ở Espagne, đất thí nghiệm khí giới tối tân của nước Nga, Ý, Đức.

Còn phí tiền về cái trận tương lai sắp tới đây, chúng ta chẳng cần phải tính toán cũng biết là to lắm, to quá hết mọi sự tưởng tượng. Chẳng bạn hãy giờ chúng ta thử

Đã có bán

## Hanoi làm than

của Trọng Lang

|                      |                     |      |
|----------------------|---------------------|------|
| TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA | của Hoàng Đạo       | 0,35 |
| BỈ VỎ                | của Nguyễn Hồng     | 0,35 |
| GIA ĐÌNH             | của Khái Hưng       | 0,60 |
| GIÓ ĐẦU MÙA          | của Thạch Lam       | 0,35 |
| NỖI LÒNG             | của Nguyễn Khắc Mẫn | 0,40 |

ĐÔI NAY XUẤT BẢN

## Việc tuần lễ

**Trung Nhật chiến tranh.** — Phi cơ Nhật đã ném bom xuống Trùng Khánh, kinh đô mới của Tàu. Ngoại giao Đoàn ở Trùng Khánh đã rời đi Vân Nam. Một danh tướng của Tàu là Phó táce Nghĩ vừa lập một chính phủ quân sự ở Sơn Tây và Tuy-Viên để kháng Nhật. Tàu cho hơn hai trăm sư đoàn công tới 2 triệu quân, đóng ở chung quanh Hán-khẩu để chống với quân Nhật. 80 chiếc máy bay Nhật đã đến đánh Quảng Đông và Quảng Tây, nhiều đường xe lửa bị phá hủy.

**Tình hình Âu-châu.** — Thủ tướng Pháp Daladier đã đòi được toàn quyền hành động. Phán đ. gây lại tình bang giao với Ý và sẽ cử một đại sứ sang Rome. Có tin đồn thống chế B.oecher bị bắt và tổng trưởng ngoại giao Litvinof bị khám nhà. Lại có tin đồn ông Blaecher đã từ từ và ông Litvinof sẽ từ chức ngoại gi. o. Đức định đến Décembre sẽ đòi thuộc địa.

**Việc thay đổi lương và phụ cấp các công chức người Nam ở Đông dương** đã làm xong và nay mai sẽ cho thi hành: ngạch tham tá tập sự mỗi năm 960 đ; ngạch thư ký tập sự 456đ ngạch tùy phái tập sự 216 đ. (Phụ cấp khu vực, hai nơi Hanoi và Haiphong: ngạch tham tá 180 đ. Phụ cấp gia đình: các viên tham tá

tướng tương một điều: là tất cả nhân dân trên quả đất, già, trẻ, trai, gái mỗi người có một cái nhà gác, vài chục mẫu ruộng và một nghìn bạc vốn.

Vậy mà sự tương tương của chúng ta vẫn không quá đáng, nếu vạn quốc bãi trừ được hẳn chiến tranh, và đem số tiền khổng lồ dùng để đúc binh khí mà dùng vào những việc hòa bình kia.

Một chứng cứ còn con: Tiền tổn phí để sửa soạn chiến tranh của các nước Âu châu trong có mấy ngày cuối tháng trước lên tới 50 ngàn triệu quan tiền vàng. Dân số hoàn cầu gần hai ngàn triệu. Vậy nếu đứng có việc Tiếp-khắc, và nếu có thể đem món tiền vô ích kia chia cho dân khắp năm châu, không phân biệt màu da, có phải mỗi người đã được cái vốn 30 quan nghĩa là hơn mười đồng bạc Đông-dương (tiền vàng) rồi không? Với mười đồng bạc ấy, mỗi người có thể may được một bộ quần áo mặc rét.

Khái-Hưng

và thư ký được ăn đều nhau, mỗi người con 2 đ. 50 một tháng cho đến năm 16 tuổi. Ở Hanoi, Haiphong và Saigon sẽ được mỗi người con 3 đ.

Các viên tùy phái được mỗi người 1 đ. 50 một tháng. Ở Hanoi Haiphong, được thêm 1 đ.

Con đầu lòng hay con thứ, số lương vẫn đều nhau.

**Số tiền để tiêu vào việc quân Đông Dương.** — Bộ thuộc địa đã dự xin chính phủ Pháp:

1) Cho quỹ thuộc địa 22.359.000 quan để chi tiêu về việc quân nh ở Đông Dương.

2) Bãi số tiền 13.806.000 quan cũng cho bộ thuộc địa để dùng vào một việc trong quân đội Đông Dương.

**Hội-viên người Nam trong Đại-hội nghị kinh-tế và lý-tài Đông-dương.** — Những ông có tên dưới đây vừa được chính phủ cử sang chân hội viên trong Đại-hội nghị kinh tế và lý tài Đông Dương năm nay:

**Hội viên thực thụ.** — Các ông: Ng. văn Hải, đốc phủ sứ bàm ở Gocong; đốc tờ Trần quang Đôn (Saigon); hội sư Trần văn Chương (Hanoi); Trần bá Vinh, thủ khoán (Vinh); Lim học Song (Phnom-penh).

**Hội viên dự khuyết.** — Các ông: Nguyễn thanh Liêm, kỹ nghệ gia (Khánh hội); đốc tờ Ng. văn Thịnh (Saigon); Nguyễn năng Quốc, tổng đốc tri sĩ (Hà-dong); Tôn thất Viễn Đệ, kỹ nghệ gia (Huế); Khومن Kim, (Phnom-penh).

Vì thứ bảy trước có báo nên buổi diễn kịch « **ÔNG KÝ CỐP** » do ban kịch **THẾ LỬ** tại nhà hát lớn Halphong hoãn tới thứ bảy 15 Octobre này.

## CÙNG CÁC BẠN ĐẠI LÝ «NGÀY NAY»

Hiện nay có nhiều kẻ mạnh tay đánh cắp báo *Ngày Nay*. Chúng tôi hiện đương nhờ sở Liêm phóng điều tra họ.

Song chúng tôi yêu cầu tất cả các đại lý, mỗi khi không tiếp được báo đúng lệ thường, xin làm ơn hỏi ông chủ sự bưu điện tại nơi ấy xem vì lẽ gì báo *N. N.* không đến và xin cho tờ biên bản chứng thực, gửi về cho nhà báo — Đa tạ, *Ngày Nay*.

## Hòa nhạc và Chiều bóng

Đúng 6 giờ chiều, thứ tư 19 Octobre 1938, tại rạp MAJESTIC sẽ có cuộc hòa nhạc của Ban đờn PHẠM ĐĂNG HINH và chiến phim CARMEN BLONDE giúp quỹ ĐOÀN ANH SÁNG ĐÓN rất hay, với hai chục cây violons xuất sắc PHIM rất hay với MARTHA EGGERTH

Còn nhiều chỗ ngồi rất tốt. Xin đến mua ngay tại ĐOÀN SỬ ANH SÁNG

## TĂNG LƯƠNG

Các công chức Tây Nam, sắp sửa được tăng lương cả. Các viên chức Tây thì đã có chỉ dụ của ông toàn quyền. Còn các viên chức Annam thì đã có nghị định của ông toàn quyền, "đầy đủ" rồi. Nhưng y của bên họ là khác nhau, như thế nên tăng không đều nhau bên thì ít,



bên thì nhiều. Lễ cổ nhiên tăng lên nhiều không phải là công chức Annam.

Ngạch lương mới, lương cũ bây giờ cũng hết. Một sự bất công mắt. Các ông phán lương cũ hy vọng sống một đời no ấm hơn một tí. Nhưng có một vài điều là lạ.

Công chức Pháp lương mới được tăng lương ngang hàng với công chức Pháp lương cũ. Công chức Annam ăn lương mới có tăng lên, nhưng vẫn kém công chức ăn lương cũ.

Công chức Pháp lương cũ không bị thiệt thòi gì, trái lại sắp sửa được thêm tiền phụ cấp về giá sinh hoạt đắt đỏ. Công chức Annam lương cũ lại bị thiệt lương.

Ý chừng giá tiền bơ và bánh tây tăng, còn giá gạo và giá nước mắm lại hạ hơn trước.

Cái tin gạo một tạ 12, 13 đồng mà trước kia chỉ 5, 6 đồng chỉ là một tin đồn nhảm. Hoặc có thật, thì ta cần phải bảo các viên chức lương mới: « ai bảo các ông ăn cơm làm chi cho đắt? ăn rau muống không thôi ».

Một điều lạ nữa:

Các viên chức Tây thì đầu ông công sứ hạng nhất hay viên xen đảm đương cuối tiền phụ cấp cũng ngang nhau. Có lẽ lương cao quá một bậc nào, thì tiền phụ cấp lại bớt đi nữa.

Trái lại, các viên chức Annam thì càng xuống các hạng dưới, phụ cấp càng ít. Có lẽ đầu con (một ông phán lại được ăn nhiều bằng con một ông tham! Làm thế thì mất cả tôn ti trật tự đi còn gì. Nhưng còn người tây? Người tây khác, cái gì cũng làm trái ta cả; thì dụ như họ mũi lõ, ta mũi tẹt, họ cằm ngược bắt chước để gọt, còn ta thì cằm xuôi.

Dầu sao, các viên chức tây hay nam ở đây đều là hạng người sung sướng cả, đối với những hạng người khác. Nhất là các viên chức tây. Một số lương tăng của họ mỗi tháng cũng có thể nuôi một gia đình dân quê hàng sáu tháng được. Nhưng họ bỏ quê hương mà đến đây, thì họ cần phải có một số tiền để bù vào nỗi thiệt thòi ấy, điều đó không ai nói vào đầu được. Duy có một điều 'ai cũng nhận thấy, là họ

# NGƯỜI và VIỆC

nhiều quá, mà dân ở đây thì nghèo quá. Vậy thiết tưởng chính phủ nên theo gương Mỹ & Phi-lật-tân, hễ cần dùng làm thì hãy tuyển viên chức Pháp, còn thì lấy người Nam thay vào cũng tạm được. Nghĩa là cần phải mở thật rộng cái chính sách của ông toàn quyền Varenne, cho người Nam được quyền tự do vào các ngạch Pháp. Như thế, công quỹ sẽ đỡ tốn và người Nam có cái cảm tưởng rằng được dự vào việc cai trị của xứ họ hơn.

## DÂN ĐÓI

NGƯỜI TA thường bảo Nam-kỳ là vựa thóc của Đông-dương, mà Bắc-liên là vựa thóc của Nam-kỳ. Tiếng « công tử Bắc-liên » là một tiếng để chỉ những con nhà giàu nhiều của quá nên phung phí một cách kỳ cục, nhiều khi vô lý.

Cho nên người ta lấy làm lạ rằng ở những nơi phong phú ấy, lại có người đói được. Nhưng sự đói khát ấy lại là sự thực, không còn nghi ngờ được nữa. Các báo trong Nam đều nói đến những vụ dân đói cướp thóc ở Camau-Bac-liên.

Hôm mùng 2 tháng mười tây vừa rồi, một tốp dân 36 người đã kéo nhau đi xức lúa của một điền chủ ở Tác-vân. Họ làm vỡ lúa đường hoàng, nhưng họ không cần biết ông



điền chủ có cho vay hay không, họ cứ việc phá cửa mà xức lúa. Rồi đưa ván tự cho ông chủ. Kết quả: họ bị bắt, sáu người có tiền án bị giải lên phòng biện-ly Bắc-liên, còn 30 người bị phạt nhốt cô một ngày rồi được tha về.

Qua ngày mùng 3, tại nhà ông điền chủ Nguyễn-phát-Đạt ở An-trạch

cũng xảy ra một vụ cướp lúa như thế. Ông Đạt hình như có hứa cho dân đói hạt ông vay mỗi người hai gia lúa. Nhưng ông Đạt đi vắng, đến hồi thì người nhà báo rằng chờ vài hôm.

Nhưng bụng đói thì chờ làm sao được. Nên họ xúm lại mở cửa kho xức chừng 60 gia lúa. Ông chủ-quận Gia-rai đã đến bắt những người đói quá đi xức lúa ấy.

Ngày mùng 4 có tốp dân đói đến biểu tình ở quận Camâu, và bị giải tán. Có người bị bắt, có người bị đánh, có người trốn nhảy cả xuống sông.

Nhưng, bắt, đánh, bỏ tù thật chưa đủ. Cần phải xét xem họ có đói thật không, mà nếu thật thì phải tìm phương cứu họ ngay. Có người, lẽ tự nhiên phải thế, bảo là có người cầm đầu xúi họ, và nếu độ vài năm trước đây, thì chắc là cộng-sản rồi. Nhưng chính ông chủ quận Gia-rai có nói với phòng-viên báo Điện-Tin rằng chỉ tại dân họ đói quá mà thôi.

Vậy thì Camâu Bắc-liên có là vựa thóc, chỉ là vựa thóc của các ông điền chủ mà thôi. Còn số đông dân này, thì chỉ có quyền ôm bụng đói mà nhìn.

## MỘT BÀI BAO CỦA CỤ PHAN-BỘI-CHÂU

CỤ Phan-bội-Châu có đăng trong báo Điện-Tin một bài xã-thuyết về thời cực.

Cụ nhắc lại rằng trong cuộc hội đàm với ông Varenne, trong bức thư gửi ở nước ngoài về, cụ đã bày tỏ hết lý do về thuyết Pháp-Việt để huê của cụ.

Cụ lấy làm tiếc khi nhận ra rằng nhà cầm quyền ở xứ này chưa chịu thi hành cái thuyết ấy triệt để. Người Pháp và người Nam ở xứ này chưa có sự hiệp tác thành thật. Chủ quyền vẫn cứ ở trong tay người Pháp, người Nam vẫn cứ là hạng người bị trị. Đến bây giờ, thời cực nghiêm trọng, khói lửa đã xảy ra bên cạnh, xứ này cần phải phòng thủ. Chính-phủ bỏ bảo « Phòng thủ Đông-dương! » Khiến cho quốc dân ngơ ngác nhìn nhau và tự hỏi: « Chúng ta phải gìn giữ đất nước này, đánh vậy, nhưng gìn giữ cho ai đây?.. Cho chúng ta à? Nào,

chúng ta có quyền gì ở trên giàu đất này? Không quyền lợi, thì không trách nhiệm, là lẽ tất nhiên ».

Sau khi đã trông thấy sự chào náo ấy, cụ mong rằng nhà cầm quyền biết cách làm thế nào cho dân Annam biết rằng họ vẫn có chủ quyền ở đây, cho họ thấy rõ rằng được nước Pháp bảo hộ là một sự may mắn!

Đó là bốn phần của nhà cầm quyền, còn bốn phần của phần đồng bào chúng ta, theo cụ Phan, là phải có một sự đoàn kết bền chặt, vì sự hợp tác mới gây nên sức mạnh, mà có sức mạnh mới làm được những việc to tát.

Những điều cụ Phan nói, ta cần phải nghĩ đến. Ở xứ này, không có chính sách gì hơn chính sách thành thật. Những nguyện vọng



của toàn dân, ai nấy đều biết cả, nhà cầm quyền cũng rõ: đó là những nền tự do dân-chủ mà dân Pháp đương hưởng một cách may mắn.

## TỰ TỬ

ÔNG Thống đốc Nam-kỳ thường thấy xảy ra nhiều vụ tự tử, mà những người tự sát hay dùng các thứ thuốc bán, nhất là chất Salicylate de Méthyle.

Ông cho thông báo rằng những việc như thế xảy ra là vì người ta không tuân theo những nghị định hiện hành. Vì thế, nên ông đã ra một đạo nghị định mới, chỉ cho phép những nhà bào chế có bằng cấp bán chất Salicylate de Méthyle và chỉ bán cho những người nào có đem đơn thầy thuốc đến mà thôi.

Kể ông Thống đốc thấy nghị định hiện hành không hiệu nghiệm bên làm thêm một cái nghị định nữa thì phương pháp của ông cũng hơi kỳ một tí.

Song cái ý của ông cũng tốt: muốn cho người ta không có thuốc độc mà tự tử nữa. Phiên một nôi,



thường thường muốn tự tử, người ta hay dùng thuốc phiện hoặc nuốt không hoặc hòa với đám than. Vậy ông có định cấm bán thuốc phiện hay không? Nếu ông có ý kiến ấy, thì rất có lợi cho dân, nhưng hơi bất lợi cho công quỹ một chút.

Hoàng Đạo

## Docteur ĐẶNG VŨ HỖ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris  
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu — Bệnh đàn bà  
Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ

Chiều 3 — 7

Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh

18 & 18 Rue Richaudeau — Hanoi

(đầu phố Hội-vũ)

Tel. 242

# ĐIỂM NGƯỜI

Khương hữu Tài

**T**HẾ mới biết cái tên đẹp để qua cũng không hay

Chỉ một chút gió cũng xoay ngược là cớ; từ cái tên đẹp đến cái tên xấu chỉ có vài phần tây. Từ nay về sau, thiên hạ sẽ gọi nhà diễn giả kia bằng cái tên thực, cái tên rất thực, mà ông rất xứng đáng: *Khương-vô-Dụng*.

Vừa vừa thôi chứ! Ai mà chịu nổi sự ngu dốt, dầu là sự ngu dốt mang từ xứ Quảng mang ra. Khi ông Khương-vô-Dụng được người ta y lời, cho « diễn thuyết » ở Tri-Tri, chắc ông ta sung sướng lắm. Ông có biết đâu rằng ông Nguyễn-văn-Tổ đã xô ngược mình, muốn hiến cho thỉnh-giả một trò cười không tiền. Có lẽ nào ông Tổ lại mở mắt đến nỗi nhầm về giá trị của con người ấy!

Nói về triết lý truyền Kiều! Lần thứ hai, ông Khương-Hữu Tài đã động tới « triết lý ». Và ông lại tìm ở một nơi ít có triết lý nhất, là truyền Kiều; ông tưởng thế là tiện công việc cho ông, muốn nói thế nào thì nói.

Thực là:  
Lồng bàn nhíp, mâm nan cũng nhíp.  
Phượng-Hoàng đua, bìm-bịp cũng đua.

Ông Hữu-Tài muốn nên giá nên danh, không biết làm thế nào. Bèn nghĩ đến những cách dễ dãi. Nay nhá: ví dụ ở nước Pháp, có ông Bergson, ở nước Đức, có ông Kant, chẳng hạn. Một cậu bé gà mờ nào đó, muốn được người ta chú ý, bèn tới khiêu khích những cái nui vĩ đại kia, dơ tay múa chân và thét: « Bergson ngu dốt! Kant sai lầm! »

Vâng ai mà không sai lầm? Nhưng muốn chỉ rõ cái sai lầm của những thiên tài lớn, người ta cũng phải có một cái thiên tài bé, hay cùng cực đi nữa, người ta cũng phải có một chút tài. Bấy giờ ông Khương-vô-Dụng chỉ có tài ở nơi cái tên mỹ miều một cách trơ trẽn.

Giá ông ta chôn cái học-vấn sơ đẳng của ông ta trong rừng rú lĩnh Quảng-Nam! Giá ông ta biết phạm mình, dựa cột mà nghe đủ là nghe câu « lơ thơ tơ liễu buông mành » mà ông công kích. Ông lại dương đông kích tây, nói đến Nguyễn-Du Thục là châu chấu đầu ông voi.

Tôi không thù gì ông Khương-hữu-Tài cả. Nhưng tôi thù với hạng người chỉ có một cái học-thức nhỏ như trôn kim mà cũng cố làm huynh hoàng tôn ông. Tôi nói đến ông để cho những kẻ cùng loài với ông liệu mà giữ mình, chớ làm rầy đến độc-giả hay thỉnh-giả.

Ông tưởng bề văn chương tranh đấu thì không cần có tài và có học ư? Ông phải biết ngu dốt thì chẳng làm được việc gì, và công-kích cũng không phải là dễ. Người ta đã tha cho ông một lần đầu, khi ông đem cái học-vấn sơ học của ông diễn-

thuyết ở Saigon, bây giờ ông lại đem cái vô dụng của ông ra nói láo ở Hanoi. Sự bất tài tam ông ạ! Ông nên nhớ mà nhin lời. Đối với ông câu « im lặng là vàng » thực đáng lắm

Ông đừng làm xấu cho « văn-chương », dầu là văn-chương tranh đấu; ông đừng làm nhục cho « triết lý » với cái giá trị của ông. Nếu ông còn diễn-thuyết ở đâu, ông đừng ngạc nhiên khi nghe người ta huýt còi và « đã đảo » một người « vô dụng ».

Diệp Lang

## Trước Vành Móng Ngựa Tây Annam

**T**RONG đám người Âu cao lớn, mập mạp, Picolini trông nhỏ thơ như một con hoẵng lạc loài trong đàn nai già. Nhưng nhìn kỹ, thì người ta thấy y có nhiều dấu tích của một ông tây thực thụ: bộ tóc hung hung nâu; đôi con mắt xanh lơ sâu hoắm dưới bộ lông mày rậm; cái mũi lõ nhỏ lên rồi cong lại, nhòm xuống cặp môi mỏng dính.

Y đứng trần tráo, nhìn ông Chánh-án một cách sắc sảo, thỉnh thoảng lại đưa ngón tay út lên ngoáy vào lỗ mũi.

Ông Chánh-án nhìn y, nghiêm nghị hỏi bằng tiếng pháp:

— Người ta buộc anh vào tội ăn cắp bóng đèn điện. Anh có nhận không?

Picolini dương mắt to, nhìn ông Chánh-án, lắc đầu, làm bộ không hiểu.

— Thế nào? Anh điếc à?

Ông tây nhỏ lúc ấy mới vội vàng nói tiếng annam với người thông-ngôn:

— Bầm quan nói hộ cho con. Con không biết tiếng Pháp.

Viên thông-ngôn mỉm cười, dịch lại. Bấy giờ đến lượt ông Chánh-án dương mắt to nhìn Picolini như nhìn một con quái vật. Cử tọa cũng tò mò nhìn ông tây chỉ biết nói tiếng annam thôi ấy một cách chăm chú. Một người nam thì

# ĐIỂM BÁO

ất chước

**N**GƯỜI mình nổi tiếng là giỏi bắt chước, và người ta khen mình về cái tài đó đã nhiều quá, khiến nhiều khi mình thấy ngượng. Với lại bắt chước mãi — dù là bắt chước một cách thông minh — không có lợi gì cho chúng ta lắm.

Ấy thế mà có nhiều người họ vội đến nỗi không bắt chước được; họ có một cách giản tiện hơn, là

lấy luôn của người ta làm của mình. Đó là công việc một vài tờ báo ở trong Nam và ở ngoài này. Mỗi kỳ báo ra, đều có đăng một bức tranh về thời sự Âu-châu, dưới ký hiệu một họa sĩ có tiếng trong Nam. Những bức tranh đó chỉ phỏng tả ra hay thu nhỏ lại các tranh thời hải của báo Pháp, (nhất là *Marianne* và *Carard Enchainé*) không thay đổi một nét.

Còn ở ngoài này, tờ tuần báo in một cái tranh về Hitler: tranh này phải là người am hiểu thời sự bên Pháp lắm mới hiểu được. Bởi vậy độc giả báo đó đã không hiểu gì, mà chắc các ông viết tờ báo ấy cũng không hiểu gì nốt.

Làm những công trình vĩ đại đó, mà các báo kia không nhận quá, họ không bao giờ chịu để bức tranh lấy ở đâu, ở báo nào.

Và họ cứ nhún nhún thế mãi.

## Gặp đầu nói đó

Cái ông Lê tràng Kiều người ta tưởng ở báo *Quốc-gia*, lại thấy ông hiện ra ở báo *Tiểu Thuyết Thứ Năm* đầu mới (to ra và lớn lên: trước báo xen hẹp, bây giờ xen nói ra một lý).

Giá ông cứ hiện ra như thế, và cứ viết những bức thư cho các cô thiếu nữ đề bàn chuyện văn vở thì không sao, Đàng này, ở *Quốc Gia* ông cham *Ngày Nay* một tí, về *T.T. Năm* lại cham *Ngày Nay* một tí.

Có gì đâu: ông bảo rằng tờ *Ngày Nay* trước kia thì độc lập, và bây giờ không còn độc lập nữa. Bởi thế ông phải đứng chủ trương tờ báo *T.T. Năm* độc lập (!) này.

Nhưng chúng tôi nhớ mang máng, rằng hình như ngày trước ông đã bảo ngày *N.N.* không được độc lập. (Tuy ông nói để mà nói). Bấy giờ ông lại cho *N.N.* được độc lập, để rồi lại bảo là không độc lập nữa. Lý luận quá.

Nhưng tôi muốn bảo cái ông « chủ chính phủ trị » ấy nên thôi cái lý luận quanh quẩn ấy đi thì hơn.

## Tự Do

Đó là tên một tờ báo trong Nam: tờ báo của ông Nguyễn văn Sâm, hội trưởng hội Báo-giới Nam-kỳ, tờ báo đầu tiên xuất bản dưới chế độ báo chí tự do.

Nhưng đây là tự do ở Nam-kỳ.

Còn ngoài này báo chí vẫn phải xin phép mới được xuất bản. Đó là một sự vô lý mà chúng ta va vào như va vào bức tường Sơn, những cái vô lý ở xứ này đã làm cho chúng ta « bết » đến nỗi không thấy rõ rệt ngay cái vô lý nữa.

C. THIÊN-SĨ

## Ngày hội Truyền bá Quốc ngữ

Đến chủ nhật, 16 Octobre này, Hội Truyền Bá Học Quốc Ngữ sẽ cử người đi từng nhà để cổ động cho Hội và mời thêm người vào hội.

Ban trị sự mong rằng bà con trong thành phố vui lòng hưởng ứng cho.

Hội Truyền Bá Học Quốc Ngữ tại đây.

# ALBO

Thuốc giặt tơ, lụa, len, vải

Những quần áo bằng tơ lụa, vải vì dùng lâu mà ố vàng, Áo len trắng cũ vàng. Áo màu dấy bẩn giặt bằng thuốc ALBO thì sạch hết các vết bẩn, trắng bóng, tươi màu như mới

Mỗi liều thuốc dùng giặt được từ 3 đến 6 cái quần áo, cách pha rất dễ, không làm hư hỏng quần áo.

Giá tiền: 0p.30 một liều

Có bán tại: Pharmacie NGUYỄN ĐÌNH HOÀNG 52 phố Đồng-Khánh (khỏi nhà Cinéma Majestic — Hanoi)

nh.  
ao ở  
li kỳ  
anh  
tên  
am.  
g to  
bởi  
nne  
ay  
no  
nh  
y  
oi  
ên  
y  
t,  
h



# Tiếng Sáo

TRUYỆN KỂ của THẠCH-LAM

**M**ỞI buổi chiều, người ta lại thấy anh ta thổi Tiếng sáo trong gió đưa vào phố, réo rắt như lời gọi, hòa nhịp với tiếng sáo diều vàng vắn ở trên cao. Mọi người ngừng câu chuyện, lắng tai nghe, rồi bảo nhau: — Sáo của Tiến ngoài ga.

Họ yên lặng nghe, cảm dỗ bởi tiếng nhạc êm du ấy, cùng với buổi chiều man mác của đồng quê, thấm thía vào tâm hồn họ. Thông thả và se se, họ bắt đầu kể những chuyện về thân thế của người thổi sáo.

Tiến là một anh chàng xinh trai, và tài hoa. Âm nhạc thứ gì anh cũng biết, nhưng hay nhất về sáo ngang. Anh lại biết ca hát đủ các lối; giọng anh trầm và mạnh mẽ, mỗi khi anh vừa gây đàn bầu vừa ca Nam-bình thì ai cũng phải muốn nghe. Anh không có nghề nghiệp gì cả. Mẹ anh chỉ có một mình anh; bà cụ năm nay đã già, và đứng trông nom một cửa hàng cơm trọ cho các hành khách đi tàu. Anh không làm việc gì, hay chịu làm việc gì. Suốt ngày chỉ loay hoay vào mấy cái đàn, hoặc làm những thứ đèn kéo quân rất thần tình, ngày tháng lăm, bởi anh rất khéo tay. Bà cụ Tiến đã nhiều lần phàn nàn về sự Tiến chẳng giúp đỡ cụ được công việc gì; tuy già đã hai thứ tóc mà bà vẫn còn phải khó nhọc để nuôi con. Hàng xóm ai cũng chê anh chàng lười và bất hiếu. Nhưng hề khi nào bà cụ chỉ mắng quá là Tiến nổi xung — anh ta tính rất cục — đập phá hết cả đồ đạc trong nhà. Bà Tiến lần lần kêu khóc ngoài đường, phàn nàn với cả phố về sự khờ dại của bà; Tiến cứ đập và cứ phá, nhưng không bao giờ anh chạm đến những cây đàn treo trên vách.

Cãi nhau xong, hai mẹ con lại

làm lành như cũ. Tội nghiệp bà cụ, bà có một con, chẳng lẽ giận con mãi. Người ta lại thấy Tiến ngồi chấp nhặt những thức mà anh ta đã phá, và bà cụ thôi nôi cơm rõ ngon và mua nhiều đồ nhắm cho con uống rượu.

Rồi buổi chiều, Tiến mang sáo ra cánh đồng vắng sau nhà thổi. Tiếng sáo anh ngày hôm ấy càng réo rắt du dương, lên bổng xuống trầm, bay đi khắp mọi nơi.

Nếu chỉ có thế, thì người trong phố cũng ít chuyện kháo nhau về anh ta. Tôi quên chưa nói rằng Tiến không có vợ, không có vợ chính thức. Ngày còn trẻ, đã lâu lắm, mẹ Tiến có e dè cho anh ta một cô vợ người cùng làng, nhà khá giả và đảm đang lắm. Nhưng sau khi đi học đàn trở về, anh chê vợ xấu và tìm có đuổi đi.

Từ đấy, anh không lấy người nào nữa, và giá thử anh có muốn lấy vợ, những nhà có con gái trong phố cũng chẳng ai gả cho anh. Nhưng anh không cần vì anh nhiều vợ theo làm.

Lần đầu tiên, sau khi đi vắng một ít lâu, anh trở về đem theo một

cô gái rất trẻ và có nhan sắc, chỉ độ mười lăm, mười sáu tuổi. Tất cả phố ga đều tò mò chú ý và bàn tán đến người con gái ấy. Họ bảo nhau rằng cô ta mê Tiến vì tiếng sáo, trốn nhà theo Tiến về đây. Người thì bảo cô là con một ông phân gia ở trên tỉnh; có người, ra dáng biết rõ chuyện hơn, quả quyết rằng cô là con út một ông ăn vụng nuôi, em một cậu ấm cũng chơi bời và đàn địch như Tiến; và bởi thế, Tiến đi lại nhà cậu ấm kia hòa đàn, rồi quyến rũ cô em gái. Sự thực, có lẽ không ai biết rõ. Người ta bàn tán vì rồi chuyện cũng có, và vì ghen với Tiến có cô vợ đẹp theo cũng có. Những đồ trang sức đắt tiền của cô con gái, vòng xuyến, hạt hoa, toàn bằng vàng, gây lòng thêm muốn và ganh ghét. Cô Liên — tên người thiếu nữ — đi đến đâu cũng gọi chung quanh có những câu bàn tán ra vào. Nhưng không ai dám tỏ ý khinh cô. Cái vẻ thanh nhã cao quý của cô, cái bàn tay xinh xắn, có ngón tay búp măng, và gót chân đỏ hồng nhỏ nhắn của cô nổi lên giữa đám người thô sơ ở phố này và khiến họ kính phục. Một đẳng khác, cái vẻ duyên dáng dễ thương của cô, đôi mắt đen lánh và thơ ngây như đôi mắt đứa trẻ con, khiến mọi người có cảm tình tốt đối với người con gái ấy.

Trong mấy tháng đầu, đôi nhân tình trẻ ấy yêu nhau lắm. Hai người bao giờ cũng ở cạnh nhau, không rời nhau ra nửa bước.

Cứ mỗi buổi chiều, Tiến lại đưa vợ ra ngoài cánh đồng, thổi sáo cho vợ nghe. Tiếng sáo của anh lưu

loát cả gió may, êm du đưa vào trong phố những điều ni non, ân ái. Các bậc đàn ông lắng nghe, nghiêm nghị, và các cô thiếu nữ trở nên mơ màng, đứng tay trên kim chỉ hay trên khung cửi.

Người ta thấy Tiến trang hoàng nhà cửa rất sang trọng; anh mua những đàn sáo quý và đắt tiền, và ăn tiêu rất hoang phí. Những kẻ xấu miệng thì thầm rằng đó là tiền của Liên bỏ ra. Sự ấy chắc đúng, vì người ta thấy Liên đeo ít dần đồ trang sức đi.

Cho đến ngày cô không còn thức gì trên người nữa. Cả đến những chiếc áo lụa là cổ mặc ngày mới về cũng bị Tiến bán dần lấy tiền tiêu. Hai vợ chồng bắt đầu cãi nhau. Tiến luôn luôn chửi mắng hay gât gông với vợ, sau đấy bỏ nhà lên tỉnh năm, ba hôm mới về. Tội nghiệp cho cô thiếu nữ: Liên trở nên gầy lợt và xanh xao, mắt nàng lúc nào cũng đỏ hoe như mới khóc. Liên không còn cái vẻ thơ ngây và duyên sắc ngày trước nữa. Khi nàng đến chợ mua thức ăn, chân đi đất và mặc áo vá, mọi người đều ái ngại cho nàng. Người ta trông cái bàn chân hồng và nhỏ nhắn của nàng vụng về dẫm trên bùn mà thương hại. Các bà mẹ khẻ chep miệng khi nàng đi qua, rồi quay lại phía các con gái, thầm thì những câu chuyện khuyển nhử, như bảo các cô nên coi đó làm gương.

Rồi một buổi đêm, sau khi ban chiều, người ta đã được nghe tiếng sáo của Tiến réo rắt hơn và ni non hơn mọi khi, cả phố đều bị đánh thức dậy bởi những tiếng kêu hãi hùng của bà cụ Tiến. Mọi người bàng hoàng đổ lại nhà Tiến, xô cửa vào: một cảnh tượng đau thương bày ra trước mắt họ. Bên chiếc giường, màn xô tung và gối lộn, Tiến nằm lấy tóc Liên mà đánh. Mặt anh ta đỏ vì giận dữ, trông ghê sợ và hung ác; anh ta thẳng tay tát, dấm vào cái thân hình nhỏ bé quằn quai trên mặt đất. Liên nức lên chịu đau, nghiêng chặt hai hàm răng lại để khỏi kêu cứu. Bà cụ Tiến sợ hãi và loay hoay gỡ con ra nhưng vô ích. Mọi người xúm vào can Tiến, xô lấy Liên và đặt nàng lên giường: nàng đau quá đã ngất đi.

Tờ mờ sáng hôm sau, vài người thấy Liên sách một cái bọc nhỏ ra ga lên lầu. Nàng chỉ còn là cái

CHEMISSETTE  
PULL'OVER  
MAILLOT

CÉCÉ

Les tricotés CÉCÉ se classent toujours premiers  
EXIGEZ LA VRAIE MARQUE CÉCÉ

Cu Chung

100, RUE COTON, HANOI — Tél. 528

# LƯƠNG MỚI

Những cái Vinh và cái Nhục của công-chức lương-mới Annam

LAN-SƠN

Sắc-lệnh ngày 31-10-1932 đặt ra lương mới (từ 564 đ. xuống 300 đ. lương một năm của một viên thư ký tập sự ta), cho công chức Pháp, Nam. Sắc-lệnh ngày 25-3-1938, đã cho công chức Pháp về lương cũ. Còn công chức Nam thì vẫn... sống bằng hi vọng và vẫn can đảm trải những cái vinh và cái nhục sau đây.

## II — CHUYỆN MỘT ĐÔI GIẤY

**C**ÁC bạn hãy nghe chuyện đôi giấy của vợ chồng anh L. (Giấy - Thép), một công chức lương mới, vừa cưới vợ đầu năm nay.

L. cưới vợ xong, trong tay còn một món tiền thừa những 15đ. (một bát họ 240đ., mua gạo tháng đầu). Từ ngày ra làm, chưa bao giờ anh có một món tiền dư như vậy. Nhất là giữa tháng rồi.

Anh L. đi phố qua một hàng giấy. Anh vô tình nhìn vào tủ kính, và hữu ý trông xuống đôi giấy há miệng kêu: « Bep », hay « Mết » gì đó. Anh sờ vào ví tiền. Cái ví tiền ranh mãnh nó lại không quên đi theo anh đúng ngày hôm ấy, như nhiều lần khác, khi lòng nó lép kệp. Hôm nay nó no, nên nó phải theo anh đi dạo phố cho « tiêu » bớt đi.

Giữa lúc ấy, ông chủ hiệu giấy, đồ vụn, đứng nhìn ra cửa. Thấy anh, ông xoắn xuýt mời vào xem hàng. Ông đem các quyển mẫu, các mẫu da cho anh ngắm. Chắc chắn, lâu bền, xinh đẹp, êm nhẹ, anh còn chọn đâu hơn? Ông nói như không, và có tài không cho khách có thể đề tri lĩnh được việc khác, ngoài chuyện đóng giấy của hiệu ông.

Năm đồng rưỡi đi cả bốn mùa. Vàng, rẻ chán. Vàng, ông tính rất đúng. Vàng, thay để cao xu Wood-Milne thêm có một đồng. Vàng, 6p 50. Vàng, Ngai cứ thử. Vàng, mềm lắm a. Vàng, vừa êm vừa bền. Vàng 6đ 50 thôi. Vàng

biến a! Vàng ngai đo chán. Vàng xong! Vàng làm ngay! Vàng ba ngày. Mai, chiều Ngai thử, vàng! Vàng xin cắt ngay! Vàng xin ngai! Vàng còn 4đ.50. Kịp Chợ-phien, chủ nhật Vàng! Vàng đa tạ Ngai! Vàng không dám a!

©Sau mỗi tiếng «vàng» anh L.

thức lật vật anh đã ráp tâm từ nhà: một bánh sá-phòng thơm, hai chiếc khăn mặt, hai cái bàn chải đánh răng, một hộp thuốc, mấy thước vải, một cái đèn đồng, và đặt làm một cái mảnh mảnh.

Sau những phút vô tư lự ấy, về tới nhà, anh L. hơi ngạc nhiên khi

tháng sau 3p. cộng 4đ.50 tiền giấy, và 2đ. mảnh mảnh. Có một chục bạc! Mà còn trăm thứ tiền đọng lại tháng sau: thợ giặt, báo, hàng biền sô. Đi làm lương chỉ đủ ăn gạo, trả tiền nhà, không được may mặc, không được ốm đau, mà một bận đã tiêu lạm tháng này sang tháng khác, thì còn liên miên mãi, chưa biết đến lúc nào sẽ chỉ thu trong gia đình mới được thăng bằng Rồi, vay mãi. Chỉ nợ độ hai món: 2 thành 3, 5 thành bảy, là tiền tiêu cũng đủ trón quá tiền thu một tháng, không còn cách gì gò gẫm hai thứ tiền cho bằng nhau được nữa. Họa có được số Đồng-Dương.

Lúc này anh mới hối, và thấy những lý hội lúc trước anh viên ra để đặt giấy, không đáng một tý nào cả. Sáu đồng rưỡi, gần chục bạc, là một số tiền. Một số tiền có đi vay, đầu tháng cuối tháng cũng mất đeo gần đồng bạc lãi nữa. Mà chẳng phải chỉ một đồng lãi mà thôi. Một tháng chưa chắc đã giả được cả gốc. Rồi chỉ trả lãi. Giấy giữa il cũng hai ba tháng, lãi chất gần bằng gốc mới rứt được. Lý này cứng nhất, và làm anh thấy hết cả cái tội vãng đại dột của mình. Đôi giấy anh đương đi, mất một hào chưa để, khâu mũi lại, còn đi được chán.

Cùng ngồi bàn ăn, một người em họ nói chắc với anh L. là có thể lấy lại tiền đặt được, vì hẳn quen hiệu giấy. L. vui mừng, xoắn xuýt giục người ấy ăn nhanh. Không có cái «Vàng» nào đánh



lại làm xong một ý muốn của ông chủ hiệu quý hóa, và sau đúng hai mươi một tiếng «vàng». Không hơn không kém, anh L. đã bị ký sổ đặt một đôi giấy 6đ.50, đưa trước 2đ.

Ở hàng giấy ra, anh đi mua ít

kiếm lại tiền, còn có đúng 8 đồng.

Và anh bắt đầu suy tính khi chị L. lấy trong sổ ấy, 5đ. để trả tiền nhà. Còn có 3đ. để tiêu trong 14 ngày nữa! Il ra cũng phải vay thêm từng ấy mới đủ. Tính mãi số chi tiêu tháng này đã lạm sang

Rượu Cốt Nhát

# MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng  
từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. RONDON & C<sup>ie</sup> L<sup>td</sup> B<sup>d</sup> Đông Khánh HANOI

đều được nỗi lo sợ một ngày mai thiếu thốn kia được nữa. Anh L., bỏ giấy bút cơm ra bàn viết.

Ông chủ.

Ông rồi hãy cho làm đôi giày của tôi vừa đặt hai đồng. Tôi không ưa màu da ấy nữa. Để rồi tôi sẽ lại chọn màu khác. Còn chỗ tiền đặt, ông cho lại vì tôi cần đi Hanoi bây giờ.

T. B. — lúc về, tôi xin lại chọn kiểu và màu da khác thế nào tôi cũng đóng.

Nhưng một người đã biết «vàng» hăm một cái, để bùa mê kẻ khác, thì không khi nào kẻ khác lại bùa mê nổi lại bằng một kẻ bối rối và ngáy thơ. Ông chủ hiệu đã cho cắt da rồi, và thật vậy, chẳng thể lúc 9 giờ «bỏ lỡ cuộc đi Hanoi», anh L. lại cố nài xóa sổ, ông gơ ra cho anh xem đôi mũi giày đã cắt... trong khi người em họ về nói lại với anh.

Nhưng anh L. khi nào đã chịu thua non thế? Hôm sau anh lại tới, và vật nài hãy cứ để đôi mũi ấy đó, vì anh nhất định thù ghét màu da ấy. Anh đã tỉnh nước thả chịu mất 2đ. đấy, còn hơn là mất đến thêm 4đ.50 nữa, tuy được đôi giày.

Bằng đi nửa tháng, trong khi ấy ông chủ hiệu giày, người hôm hèm, có đủ thì giờ ốm và phải về quê uống thuốc. Anh lại tới, và lần này anh gặp người em ông chủ, «vàng» ít hơn nhưng dễ nói chuyện hơn, vì cũng nông nổi như anh. Anh chế hết các tính nết của đôi mũi giày vô tội kia, rồi anh hỏi xem những mẫu dép đơn bà. Thì ra trong nửa tháng ấy, anh L. cũng có thì giờ như ông chủ... nghĩ được một kế thần linh: chẳng chịu mất không 2đ. và không thể tiêu thêm 4đ.50 nữa, anh L. nghĩ tới đôi giày nhưng của chị L. đã cũ và không hợp thời nữa. Còn hai tháng tới nữa, thế nào chị L. cũng phải đóng dép, và sáu tháng nữa tới rết, đóng giày. Chỉ bằng bây giờ anh thêm 2đ. đặt cho chị một đôi dép đầm nhưng kiểu mới, — nửa dép nửa giày — đi được cả nực lẫn rết.

Ý ấy được em ông chủ giày hoan nghênh nhưng có lẽ vì muốn bù sự thiệt thòi về đôi mũi giày đã

nhưng dường rần sâu lồm của bộ mặt của đôi giày đã về già. Chị L. trông thấy chúng mà ái ngại, và



hàng giày lại được đóng giày cho anh L. mà lần sau cùng này đóng một đôi chắc chắn, một đôi vững bền, để dầy dặn, da dai khỏe, một đôi giày lực lưỡng, một đôi giày bốn đồng rưỡi.

Tuy vậy, vẫn chưa hết chuyện đôi giày của anh L. Đóng, vàng, thế còn thêm tiền để lấy? 2đ.50 nữa. Tuy nhỏ nhặt, nhưng liên hai tháng theo đây, anh L. không thể có lợi tiền. Một bữa kia ngày 28 của một tháng, anh đi làm qua hàng giày, một tấm giấy con gián ngay mặt kính cửa hàng làm anh xuống xe, lên tới gần ngó:

Nhà cho thuê bắt đầu từ 1er Août.

Thì ra cửa hàng giày vỡ!

Trong hai ngày cuối tháng ấy, anh L. phải tỉnh ngay số chi-tiền, để có số tiền 2đ.50 lấy giày. Đã lâu lắm, anh xuống tỉnh số chi tiền trước ngày 30. Anh muốn quên đi, muốn tháng dài ra mãi năm mươi, hay sáu mươi ngày thì hơn. Các chủ nợ chưa đòi, anh chưa phải thấy rõ các món vay quá chớn. Sau những khi tính toán ấy, anh thấy nóng ran cả người lên, đầu óc tối tăm lại, mất cả đôi, hết cả muốn cất nhắc chân tay.

Sáng ngày 30, anh tỉnh tiền về qua hàng giày lúc đó 11 giờ 30. Đò đặc trong cửa hàng giộn đã gần hết còn trơ trọi một cái tủ kính trong đó chồng gong đôi giày của anh. Người em chủ đã về nhà mời Anh phải ngồi đợi hẳn lại trao tiền, lấy đôi giày chặt vật ấy, sau khi đã nèo cho được đôi cá tin thấy ở một đồng da vụn, vụn ở một góc buồng.

Tỉnh từ lúc khởi sự đóng giày, trải qua ba lần đóng đi đóng lại, qua sáu tháng hờ hững, anh L. đã nhờ hàng giày vỡ nợ mà lấy nổi đôi giày đã đặt làm trong một phút hưng chí ngồng cuồng.

Lần sau hẳn chín chắn hơn: mỗi khi thêm thuồng mua, đặt một vật gì hẳn anh sẽ phải tự nhủ: «Khéo lại khôn khổ quá bận đặt giày» như ông Franklin nhớ tới chuyện cái còi, hồi nhớ...

Lan Sơn

## Phong - tinh... Phong - tình

Các chứng thuốc về bệnh «PHONG TINH» chẳng hạn là Lậu-độc, Giang-mại, Hột-xoài, Sang-độc... chẳng hạn thời kỳ nào, lâu mau nặng nhẹ... nếu đã dùng nhiều thuốc không khỏi hãy nài cho động thuốc:

**BÁC-ÁI PHONG-TINH GIẢI-ĐỘC**

Bệnh nhẹ chỉ tốn một hộp 2p.00 là khỏi; Bệnh nặng, kinh niên, dùng nhiều lắm là 5 hộp cũng tuyệt nọc, sanh dục như thường. Trẻ em bị bệnh gia truyền cũng đều dùng thuốc này trị tuyệt.

Thuốc có bán khắp mọi nơi, hoặc gửi thư ngay:

**BÁC-ÁI ĐƯỢC-HÀNG**

100, Bđ Tổng-đốc-phương — CHOLON

Chúng tôi có thuốc đau mắt thần hiệu để tặng đồng bào, các nhà đại-lý cứ biên thư về lấy.

## Clinique

du Docteur

**Vũ ngọc Huỳnh**

Lauréat de la Faculté  
de Médecine de Paris

72, 74, 76, RUE AMIRAL SÉNÈS  
NHÀ THƯƠNG SAU NHÀ RUỒU

Đỡ đẻ và chữa các  
bệnh đàn bà, trẻ con

GIẤY NÓI SỐ 622

# CỨU CHỮA NGƯỜI CHẾT ĐUỐI

**T**HUYỀN chênh, giọng sống chết  
xoáy, sống ngầm. Tất cả những  
cái đó gây nên ba, bốn nghìn  
nạn chết đuối mỗi năm: số người  
chết đuối nhiều hơn tổng cộng số  
chết về ô tô, xe hỏa và máy bay.

Khi vớt một người chết đuối lên  
thì những người « vô dụng » vẩy  
tròn ngay lối rồi bán lán. Rãn họ  
ra và không nói dài dòng gì hết:  
một người lạnh lợi có thể cứu một  
người chết đuối miễn là hành động  
chắc chắn và mau chóng. Bạn nên  
nhớ rằng phải tính từng phút và  
một người chết đuối phải chữa ngay  
tại chỗ.

Cởi áo người ấy ra cho mau, đặt  
nằm nghiêng về bên phải, đầu hơi  
ngiêng về cạy hàm ra cho nước  
dễ thoát, bảo những người đứng  
xem lau mình cho nạn nhân, sai họ  
đi kiếm rượu để xoa, mượn chân  
đạp cho nóng và, không mất một  
phút, vận động chân tay nạn nhân để  
giúp cho việc hô hấp (respiration  
artificielle).

Nếu nạn nhân đã tắt thở, phải  
làm cho họ thở. Phương-pháp lễ lới:  
« Bạn đứng phía sau đầu, nắm cánh  
tay nạn nhân vào chỗ giáp khuỷu,  
kéo lại trước mỏ ác và ép mạnh, rồi  
thong thả, nhưng mạnh tay, đưa  
cánh tay lên hai bên đầu cho thật  
thẳng ra; ngừng vài giây rồi lại kéo  
mạnh cánh tay xuống hai bên sườn. »  
Phương-pháp của Schaefer giản tiện  
hơn: « Đặt nạn nhân nằm sấp xuống,  
quỳ lên trên (chấn xuống đất), lấy  
hai tay ép mạnh vào phía dưới mỏ  
ác: như thế không khí trong ngực  
bị đẩy ra. Buồng tay ra, lồng ngực  
sẽ phồng trở lại làm cho không khí  
chạy vào và thay sự hít vào tự nhiên  
của ta. »

Một điều nên chú ý ở đây là  
những cử động hô hấp trên phải đều:  
mười bốn đến mười sáu lần mỗi  
phút. Và nhất là bền chí: cứu sống  
một người chết đuối đã bị chìm tới  
một giờ đồng hồ không phải việc  
hiếm, nhưng phải theo đuổi rất lâu  
và không ngừng trong một giờ hay



— Bác xê đi đâu đấy, mà ơ hay, sao bác lại rũ rượi thế kia?  
— Chẳng giầu gì bác, nhà tôi mới... hu... hu...  
— Ơ hay, bác gái làm sao?  
— Chẳng đâu gì bác, nhà tôi nó đánh tôi... hu hu...

hơn sự cứu chữa. Hẳn là mệt lắm  
đấy, nhưng thay nhau mà làm.  
Trong khi chữa, cho đi báo trạm  
cứu nạn gần đấy; trạm này sẽ mang  
đến những máy để giúp cho việc hô  
hấp nhân tạo, những mặt nạ để thở.  
Y sĩ sẽ mang thuốc tiêm và dầu xoa  
để rồi kéo lưỡi một cách díp  
dàng để giúp việc hô hấp.

Lúc ấy phận sự ta đã trọn.

(Bác sĩ Panglos — Rte et Rac)

## XE LỬA TRẺ CON

**N**ƯỚC NGA rộng lớn và những  
đường xe lửa so với địa thế  
còn ít, nên Chính-phủ đã nghĩ đến  
cách làm cho những tài xế tương  
lai quen với máy xe lửa của họ  
ngay từ lúc còn nhỏ.

Vì thế người ta đã làm cho trẻ  
những đường xe lửa nhỏ để chúng  
trông nom lấy, không cần một  
người lớn nào giúp đỡ.

Người tài xế, người đốt lửa,  
người xếp ga, người bẻ ghi, v.v.,  
tuổi đến mười lăm là cùng. Cả  
những hành khách cũng không  
nhiều tuổi hơn.

Những đường xe lửa nhỏ ấy đặt  
ở trong những trại rộng và lượn  
qua những hàng cây.

Không cần phải nói rằng trò chơi  
ấy trẻ con rất thích, cả gái lẫn trai.  
Khi trẻ tuổi, người ta không sợ  
những trách nhiệm, người ta khéo  
léo và sôi sảng.

Các bạn có ai phản đối cách chơi  
ấy không?  
(Robinson)

## Một nữ anh kiệt Trung Hoa

**C**ô gái Trung-hoa Yang Hui-Min  
hăm mốt tuổi, đã được các phi  
công ở Hán-khẩu tặng cái danh  
hiệu « cô gái can đảm nhất hoàn cầu ».

Cô đã có một dĩ-vãng rất oanh liệt.

Năm 1931, mới mười ba tuổi, cô đã  
bắn nhau lần thứ nhất với quân Nhật  
ở Mãn-châu.

Năm sau cô hợp với những học sinh  
có nhiệt huyết để lập một toán quân  
lính nguyện, và đã khiến người ta  
chú ý đến sự can đảm lạ thường của  
cô.

Cô nữ anh kiệt con Trời ấy danh  
tiếng lừng lẫy đến nỗi mùa thu vừa  
qua, ở Hạp-bắc, khi ông nguyên soái  
Trương-Giá-Thạch muốn mang lệnh  
lại quân cho đội quân cảm tử bị vây,  
nguyên soái đã ủy cô Yang Hui Min  
mang cờ lệnh.

Cùng với hai đồng trí, cô vượt chừng  
trăm thước dưới làn mưa đạn để nhập  
vào đoàn quân bị vây; lần ấy cô không  
ra trận, nhưng bằng bỏ những quân  
lính bị thương. Ra thoát vòng vây  
do một sự may mắn hãn hãn, cô còn  
lập được nhiều công trạng đáng ghi  
hiệu mà bạn trong quân ngũ đã  
lặng cô.

(D. I.)  
M. dịch

## THƯỜNG THỨC

### TÂY VẾT MỤC TÀU

**N**HỮNG dấu mực Tàu thường rất  
khó tẩy sạch. Tuy thế cũng có  
những trường hợp có thể tẩy được.

Cách tẩy: bôi một chất nhờn (dầu  
hay vaseline nguyên chất, v.v.) vào  
vết mực, rồi xát sà-phông, và nước  
nóng và rửa sạch. Lấy cách ấy khi mới  
bị rầy mực, thường rất sạch.

### TÂY VẾT MỰC THƯỜNG TRÊN LỤA

Những chỗ rầy mực vào essence  
tèrebenthine để ngâm trong ít ra một  
giờ, rồi lấy tay xát; dấu mực sẽ mất  
dần dần, không thay sắc lụa. Nhưng  
đó không phải là hàng nhuộm mới  
được.

### TRƯ DÀNH HOA QUẢ

Có thể trừ hầu hết các thứ hoa quả  
trong gần một năm bằng nút chai bột,  
miễn là quả phải tốt lành, và như nho  
chẳng hạn, không được để lẫn một  
nhánh hay một quả hỏng thối. Người  
ta để một ít bột nút chai xuống đáy  
hộp, rồi cứ lần lượt một lớp quả lại  
đến lớp nút chai. Những khe quả phải  
đầy thứ bột ấy. Người ta ước 20 cân  
bột nút chai có thể đủ cho 400 tới  
500 cân quả.

### TRƯ RUỒI MUỐI Ở TRONG NHÀ

Muốn sủa đuổi ruồi, muỗi và bắt cứ  
những con bọ gì trong một gian phòng,  
chỉ việc để một miếng long não trên  
mảnh sắt tây rồi đốt lửa ở dưới. Mùi  
long não bốc ra trong buồng để cửa  
ngỏ, ruồi muỗi sẽ phải bay đi. Thỉnh  
thoảng lại đốt như thế.

(D. I.)  
M. dịch

### CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYẾN  
HOANG - NHƯ - TIẾP  
Architectes diplômés P.L.G.I

Angle Rues Richaud et  
Borgnis Desbordes — Hanoi

## Nên lại ngay

Mme MAI-PHƯƠNG chỉ dùm sửa đẹp.

Miles ETIENNE HÀ & J. LÊ chuyên nghiệp khoa trang điểm giúp bạn gái.

## Muốn đẹp

về soa nắn, sửa chữa bằng điện với các máy tối tân Âu-Mỹ. Làm cho da đẹp, răng trắng, mặt và người xinh tươi.

BÁN ĐỦ HÀNG SỬA ĐẸP

MỸ VIỆN AMY 26, Hàng Than — Hanoi

## Một cái tính hay

Một cô gái Anh, mới từ thuở lọt lòng, mới đây nhờ được một cách chữa rất thần hiệu nên mắt lại sáng như thường; nay cô 22 tuổi.

Khi mắt cô mờ lờn như thế, bỗng mở ra nhìn bình ảnh đời, cô thấy trước hết một tư tưởng chán nản, thất vọng. Theo lời cô, cô vẫn tưởng tượng rằng « tất cả những bộ mặt đẹp đẽ và hết thấy mọi người đều có vẻ sung sướng ».

Sự thất vọng của cô đáng làm gương cho ta. Tại sao biết bao nhiêu chúng ta ngày nay có một bộ mặt thâm đạm, đôi mắt buồn rầu và cặp môi phỉu ra? Đành rằng nhiều người có những duyên cơ đáng buồn. Nhưng đáng lẽ cứ nhai lại những cái buồn tẻ ấy thì sao ta lại không tìm đến những vấn đề hạnh phúc, những cái sung sướng vui vẻ có được không?

(D.L.)

## Một đời nguy hiểm

Ông Shigemitsu, đại sứ Nhật ở Moscow, đương nghĩ phép thì phải gọi ra nhậm chức vì việc lỗi thời xảy ra ở biên giới Nga-Mãn; ông có thể tự hào đã qua một đời ngoại giao gay go hơn hết. Cách đây sáu năm, ông mất một chân ở Thượng-biển. Hồi ấy ông là đại sứ Nhật ở Tào; một trái bom nổ trong khi diễn binh, sáu người Nhật tại mặt ở Thượng-biển bị thương nặng. Ông Shigemitsu bản ra ngoài khôn khéo như một chiếc lá bị gió cuốn.

Ở Moscow, ông thế chân ông Ota, cách



— Bối! Món cá này không rửa hay sao mà tanh thế?  
— Thưa ông quanh năm nó ở dưới nước rồi, còn cần gì rửa rửa nữa ạ!

# L'U'OM L'À T

đây hai năm; người ta không bằng lòng về những lời tuyên bố đầu tiên của ông nên báo chí hỏi « ông đến đây để làm gì » Sau đấy ít lâu, vì một việc thông tin cho báo giới, báo Pravda có bản về một « tài liệu ngu xuẩn » và báo rằng đại sứ Nhật nên tìm những cách khác để bày tỏ cái « lực lượng văn chương » của mình.

(D.L.)

## Danh dự của họ

Việc gọi lòng danh dự của mọi người ngày nay tưởng bình như không còn hợp thời nữa. Những học sinh ở trường Elton đã có bằng chứng rằng lời nói họ cũng quan trọng như ở thời đại tráng sĩ xưa.

Một dịp kia các học sinh được nghỉ, nhà trường chỉ ra một điều kiện là bắt họ phải hứa không được tới trường đua ngựa Ascot có cuộc đua trong tuần lễ ấy.

Có phải như thế là người ta rèn luyện những tâm hồn cao thượng?

Trong một nước thực văn minh thì không có một luật lệ nào phải cần đến và việc cảnh sát sẽ là vô ích.

Người ta có thể tin ở danh dự ta, tỏ ra rằng ta là một người tự lập. Ta chọn đường của ta, dù là đường hay hay đường dở. Ta sẽ đeo một vết nhơ nếu ta sai lỗi mà ta đã tự hứa ra.

(D.L.)

## Mưa ở xi-nê

BẠN có nhận ra rằng riêng ở xi-nê mưa rất nặng hạt không? Những cái tử thường bình như đi dưới một trận mưa dữ dội.

Mưa nhân tạo không có gì là bí mật. Cách làm cũng gần giống như những hương sen dùng để tắm. Hàng dãy ống dẫn nước, có đục những lỗ nhỏ, ken liền nhau tựa một hàng rào. Cách đặt ống dẫn nước này ở đâu cũng được và nhiều đến đâu cũng được.

Chỉ còn việc nối một ống dẫn nước thường lớn vào máy nước.

Một hiệu lệnh của người dân cảnh là tức khắc có bão. Gần đấy, người ta đặt những quạt máy lớn để làm gió.

Trên màn ảnh, trông rõ hết cảnh bão táp.

Sau hết, một điều tiện lợi nữa là cách làm mưa ấy không phí tiền là mấy.

(Robinson)

## Không có gì mới ở thế giới này

THỰC RA người ta không sáng kiến ra cái gì cả! Cho cả đến cách câu cá nữa! Và bạn có biết ai trước tiên tập cái môn thể-thao ấy không?

Một con cá! O, con cá ấy ít người biết lắm, và nó cũng không muốn cho ai biết tới nó nữa. Kất nhũn nhặn, nó nằm ở dưới đáy biển sâu. Nhưng nó có những lỗ rất dích dắc và một lỗ chính đáng hơn hết là: Nó không biết bơi! Đáng buồn thay cho một con cá! Vậy nó mình giế quá nên không bơi được, chỉ nhaoi ở dưới đáy biển.

Tạo hóa đã nặn cho nó một cái mõm vĩ đại. Trên cái mõm to lớn ấy, có một cái cần như cần câu thực; chỉ cần thọc lưỡi câu, nhưng một cái bâu phình ra giống hình một con cá nhỏ ở cuối chỉ giây tự nhiên ấy.

Yên lặng như một hòn đá, con cá ấy, kiên chí đợi. Bị lừa vì cái mồi giả ấy, một chú tham ăn lại gần, nhưng chưa nuốt khỏi thì đã bị con quái vật nọ rứt vào miệng nuốt chửng.

Đấy cũng là một bài học về sự nhũn nhặn mà Tạo hóa dạy ta.

(Robinson)

## Những sinh vật người ta chưa biết tới

TRÊN quả đất còn nhiều sinh vật người ta chưa biết tới. Thành thạo những lối của dân đánh cá bị những con quái vật hình dáng dị kỳ phá hại, mà cần cứu đến cả những nhà thông thái cũng không nhận ra là giống vật gì.

Ở những tầng sâu dưới đáy biển ăn có biết bao nhiêu điều bí mật, và vì lẽ ấy giáo sư Piccard, đã lừng danh về những cuộc thám hiểm ở trên thượng tầng không khí, định thi hành một cuộc đi lịch dưới đáy biển. Ở dưới sáu một nghìn thước, tối như đêm. Những sinh vật ở đấy mang ánh sáng của chúng đi; người ta còn nói nhiều giống cá khắp mình có những tràng đèn sáng trông giống hệt chiếc đèn đi trong đêm tối mà những hàng lỗ thông hơi hai bên đều chiếu sáng ngời.

Ở bờ biển Nouvelle-Zélande, một bữa kia người ta tìm được một chùm quả giống thứ quả vầu dùng làm gia-vi ở Âu châu. Nhìn kỹ quả ấy thì ra một con vật



ÔNG NGHỊ — Quái, mình vừa mới thu đi có một tỷ, thế mà viên đã tan, chóng thật!!!

tới nay chưa ai biết, trôi lơ lửng — không ở trên mặt nước mà cũng không ở đáy biển — ở dưới sâu. Con vật ấy có những bâu như chùm quả và mình chứa đầy hơi.

Có khi vũ trụ ta coi là nhỏ, thế mà những cái rất nhỏ chúng ta cũng không biết rõ.

(Robinson)

## Tranh sống ở đời

CŨNG như người ta, loài vật bị thương trong đời hoạt động của chúng, nhưng thường bị nhiều hơn người ta nữa vì có hằng nghìn nỗi nguy hiểm sẵn đón chúng. Biết bao nhiêu chim đã gãy cánh vì vướng vào giây thép, gãy chân hay què quặt vì bị đạn của người ta?

Nhưng chúng không chịu chết vì thế, chúng tự áp dụng vào cách sinh hoạt mới. Một con chim kia chỉ sống ở không gian, một ngày kia bị thương không bay được nữa. Không chịu liên minh theo cái số phận buồn tẻ, nó sẽ tìm cách kiếm ăn trong các bụi rậm: những hạt vương hạt vãi và những sâu bọ dưới đất sẽ thay cho những sản họ có cánh vẫn là món ăn hàng ngày của nó trước kia. Rồi một ngày kia lành mạnh, nó lại bay bổng trên không.

Những chim giẻ dạn kiếm mồi ở dưới đất và thường bị gãy chân. Cứ dễ vậy, tạo hóa sẽ chữa cái nạn ấy, song tuy thế người ta thấy nhiều con ở chỗ chân gãy có dần bằng bó rất sơ sài bằng bùn khô và tóc.

Vậy trong loài chim cũng có ông lang sao?

(Robinson)

M. dịch

## Nhờ những khổ công nghiên cứu, có thể biết trước được ngày khởi bệnh

Phòng thuốc TRAC VY bao nhiêu năm trôi thì nghiên những phương thuốc gia truyền, bao nhiêu công phu cặm cụi trong buồng khổ cứu, đã chế ra nhiều thứ thuốc phong tình rất là công hiệu. Nhờ ở những phương pháp tuyệt diệu, phòng thuốc TRAC VY sau khi xét bệnh kỹ càng, có thể biết trước được ngày khởi bệnh.

Dưới đây kể qua vài môn thuốc linh nghiệm:

Thuốc lá tươi chữa bệnh lỵ tiêu đau, buồn, nóng vào một lúc thì bệnh 10 phần bớt 8.

Thuốc thụt lậu dùng 1, 2 bận thì hết mủ máu.

Thuốc Tuyệt nọc lậu dùng hết 1 hộp đã thấy kiến hiệu. Giá Op.60.

Bổ thận trừ lăm thuốc bổ thận, trừ tuyệt đi nọc bệnh lỵ. Giá Op.75.

Thuốc Giang-mai gia truyền, chữa bệnh Giang mai đó các thời kỳ. Giá Op.60.

Thuốc Phòng tích, chữa bệnh phạm phòng, ăn chậm tiên, ợ chua, đầy da bụng, rức đầu, mồi chân tay, mặt vàng v. ... dùng thuốc này khởi ngay. Giá Op.50.

Thuốc Cai, chữa bệnh nghiện thuốc phiện, ai cũng bỏ được dễ dàng, không bị vật vã. Giá Op.60.

Thuốc Tê thấp, tê liệt, tê bì, đau gân, nhức xương, dùng 1 thang ngâm rượu xoa khởi. Thuốc nóng Op.40. — Thuốc xoa Op.40.

**TRAC-VY**

Phòng thuốc trừ danh chữa bệnh hoa liễu

28, PHỐ BẾN CÚI — NAM DINH

62, PHỐ HÀNG CỐT — HANOI



XVII

**M**ỘT lát sau nghe tiếng léo xéo ở nhà dưới, bà Ba đã tưởng mẹ con chàng rẽ đến. Nhưng đó chỉ là bà Hai.

Bà Hai, một người bé nhỏ, hầu loắt choắt trong cái áo mền the lót nhiều kỳ cầu may chèn. Nét mặt đều đặn, chân tay xinh xắn, bà trẻ hơn tuổi nhiều. Bà cũng biết thế và vẫn lấy làm tự hào. Trong những hàn huyên không mấy khi bà quên thuật một câu chuyện về tuổi bà, mà mỗi lần bà thấy dỗi đi dỗi chút cho được tự nhiên: Chẳng hạn bà thương nọ, bà án kìa hồi năm nay bà đã đến năm mươi chưa. Hay con mẹ phủ Đ. tưởng bà mới bốn mươi là cùng. Rồi bà cười the the tiếp liền:

— Thế mà năm nay tôi năm tư rồi đấy, các cụ ạ. Già lắm rồi còn gì!

Sự thực, bà Hai chưa già, và cũng chưa muốn già. Lướt phần dầy bà dùng để che lấp những nét nhăn trên má đủ chứng tỏ điều ấy. Nhưng cũng không phải bà trang điểm để được người ta ngắm nghía. Không, đó chỉ là một thói quen của những bà đồng. Vì bà Hai là một đệ tử rất trung thành của các cửa đền cửa phủ: Mỗi khi hầu bóng, trong khuôn chữ nhật của chiếc gương đá, cái mặt trắng hột dưới những nếp khăn xanh khăn đỏ hiện ra dẹt dẹt, thân mật, khiến những lúc thường, bà Hai vẫn say đắm nhớ tưởng cái hào nháng trên trung lương tấn ấy như người ta nhớ tưởng về mặt tình nhân vậy: Đó là cái cơ xui giục bà chăm chú vào việc phần sếp điểm tờ.

Sau cái thú ngồi đồng, phải kể cái thú tởm của bà Hai, tởm góp từ một cho đến năm

đồng. Chỉ nhìn bà căng thẳng cái cặp môi mỏng ra để đọc câu «máu mê cây bài lá bạc» hay ngấm đôi mắt một mí của bà cười nheo ra hai bên thái dương khi bà trông thấy «chân thứ năm» tới hop, người ta đủ rõ bà thích tởm đến bậc nào.

Cây bài không hẳn đã giới thiệu bà với số đông các bà quý phái và trưởng giả. Và chính bà cũng sinh trưởng ở trong đám ấy. Bà là con một ông huyện, là vợ lẽ một ông phủ đã quá cố và là mẹ vợ một ông phán tòa sứ — bà chỉ có một con gái. Nhưng dầu thế mặc lòng, tởm vẫn giúp cho sự giao thiệp của bà một ngày một thêm rộng. Và nhờ đó bà đã nghiêm nhiên trở nên một bà mối.

Làm cái việc «thay ông Tơ bà Nguyệt» ấy, bà thường nói, bà chỉ cốt giúp bà con, chứ chẳng hòng kiếm chác, tuy bà cũng không hề từ chối những số tiền lớn mà người ta cho bà giục tạm để bà không hoàn lại. Những món nợ ấy cả hai bên — người vay và người cho vay — đều ngầm hiểu rằng không bao giờ nên nhắc đến nữa.

Hôm nay nhân bà huyện nhờ bà đến bà Ba để nói nhiều câu chuyện có liên can tới việc cưới xin, bà không quên lúc ra đi, những việc riêng của bà. Bà biết rằng bà Ba ưng Phan lắm, nhất từ hôm, anh chàng rẽ ấy đậu xong cái bằng cử-nhân luật. Vậy thì lúc này chính là lúc bà phải cần đến một món tiền để trả nợ ai đó hay để lấy cái nhà nào đó bằng một giá hời, lúc này hay không lúc nào hết. Bà Ba giàu, giàu lắm, không ai còn lạ điều ấy. Nhưng cũng không ai lạ rằng bà ta chặt chẽ, keo kiệt nữa. Cưới xong con bà ta rồi, bà ta sẽ

# THƯA TỬ

TIỂU THUYẾT của KHÁI HUNG

(Tiếp theo)

không còn thấy chút liên lạc gì giữa bà ta với bà mối.

«Bấy giờ thì còn hòng gì!»

Bà Hai vừa đi vừa nghĩ thầm câu ấy. Và khi tới cổng nhà bà Ba, bà đã vội xếp đặt sẵn những mưu mà bà sẽ đem ra thi thố. Bà thành thực cho rằng «chủ rẽ» nay đã lên giá, và nếu bà không làm cao thì bà thực ngốc, thực vô lý.

Vi thể bà vào ngay chuyện bằng một câu khoác lác:

— Thưa cụ, — đối với những chỗ thân, bà Hai thường không dùng tiếng cụ lớn — câu cử câu ấy thì như đùa mà cũng đỡ.

Bà Ba cười sung sướng, về mặt hơn hờ:

— Thưa cụ, cụ biết đâu rằng câu ấy thì đùa?

— Thưa cụ, vì hôm nọ tôi đến chơi đằng nhà, gặp cậu ấy ra đi, tôi hỏi: «Sắp thì rồi, cậu cử không ở nhà học, lại đi chơi à?» Cậu ấy bảo: «Bà tính thì cử nhân thì hỉ mũi một cái cũng xong, cần gì phải học!». Ấy thế mà thực, học chơi học bởi cũng đỡ được mà lại đỡ đầu nữa cơ chứ! Gớm thật! Cháu cậu ấy thông minh. Sức ấy rồi có thể đỗ tiến sĩ, thạc sĩ, trạng nguyên đấy, nếu sang Pháp mà học thêm được... Mới một tí tuổi đầu!

— Chối sớ cậu ấy không thích sang Pháp thôi.

Bà Ba khoe giàu một cách kín đáo, nhưng bà Hai cũng hiểu ngay.

— Nghe nói cưới xong cụ cho cậu mợ sang Pháp phải không ạ?

Bà Ba cười he hé:

— Tôi vẫn nghĩ thế. Nếu cậu

cử muốn học nữa thì tôi cũng phải lo đủ tiền cho cậu ấy học chứ.

Bà Hai cười theo, giọng cười ăm ỹ để che sự nhạt nhẽo và giả dối.

— Cụ thi việc gì phải cố mới cho được cậu cử sang Pháp.

Rồi không một ý tưởng liên lạc, bà nhảy ngay sang câu chuyện hỏi vợ cho Phan — cái lối nói chuyện đầu Ngô mình Sở ấy, bạn bè của bà thường cho là có tính cách đồng bóng, nhưng kỳ thực đó chỉ là một lối xã giao khôn khéo.

Bà kể câu chuyện ấy với bà Ba đã nhiều lần, thế mà nay bà vẫn thuật lại dài giòng với một giọng rất tự nhiên, coi như bà Ba chưa từng nghe bao giờ.

Đó là một thói quen của nghề nghiệp. Mỗi một đám bà làm mối, bà lại thêu dệt nên một câu chuyện văn hoa. Câu chuyện về Phan thì như thế này:

Cậu cử Phan khó tính lắm. Cậu thường ngổ với cụ huyện rằng: Một là lấy được người vợ thực vừa ý, hai là suốt đời ở vậy. Còn cách kén chọn của cậu cử thì lạ lùng quá. Năm kia cụ thượng Bùi bắt tin muốn gả một cô con gái cho cậu. Cụ có hai cô, cô Ngọc mười chín, và cô Kim mười tám. Bà Hai đưa ảnh hai cô cho cậu Phan xem, nhưng cậu mỉm cười chế: «Các cô ấy mới quá, tân thời quá. Mà nghe đầu lại sinh nhẩy dầm lấm.» Thế là hỏng một đám.

Mấy tháng sau lại một đám khác, con gái một ông Hàn cư phú xứ quê. Cậu Phan xem ảnh chế dần. Bà huyện nói đùa:

## Áo Len Mùa Rét



Các Ngài...  
Mùa buồn, mùa lẻ,  
Nên đến hiệu dệt

**PHUC-LAI**

87-89, Route de Hué - HANOI  
Téléphone 974

Hàng tốt đã có tiếng.  
Nhiều kiểu rất thanh nhã.  
Giá hạ hơn các nơi.

*Đưa xin viết thư về lấy giá.*

« Người ta dẫn chương người ta có mấy vạn hồi môn ». Mà sự thực, lời bà Hai, ông bà hứa cho con rể hai cái nhà ở Hà-nội và một trăm mẫu ruộng...

Đến đây, cũng như nhiều lần trước, bà Ba ngắt câu chuyện, bảo bà Hai :

— Người ta giàu thực ! cho những hai cái nhà với một trăm mẫu ruộng ! Nhưng hạng cóc vàng xứ quê, chị em chúng mình ở thành phố bị sao được, phải không bà nhỉ ?

Bà Hai mất liếc, miệng chum chim, cái điệu bộ của một bà đông trong khi hầu giá, đương khoe tri vì một câu nịnh của bọn tin nữ :

— Rõ khéo, việc gì phải lôi người ta vào ! Chúng mình thế quái nào được, cả cơ nghiệp nhà tôi không bằng cái... chuồng chim nhà bà, nói chúng mình làm tôi thêm thẹn.

Rồi bà kể tiếp câu chuyện bỏ dở :

— Lấy nhau thực tại duyên số cả, cụ ạ. Hôm tôi đưa cho cậu Phan xem ảnh của cô Cúc...

Bà Hai nhìn Cúc, mỉm cười gật luôn mấy cái se se, và nói lầm bầm :

— Tốt đời thực !

Câu khen ngợi làm bà Ba cảm động ngồi lặng ngẫm con. Cúc bên lên cúi đầu rồi chạy vào gác trong. Bà Ba vội gọi :

— Cúc !

Cúc đứng lại, quái cò, hỏi, giọng hơi gắt :

— Mẹ bảo gì ạ ?

Bà Ba ngượng với khách vì cái cử chỉ vô lễ của con mình, nên nói tuế tóa :

— Thôi, mời cô cứ vào trong ấy, tôi không cần nhờ cô việc gì ở ngoài này hết.

Cúc là con nuông của bà. Ngay từ thuở nhỏ được thả lỏng, không bị bắt ne bắt nét dạy vào khuôn vào dập, thành thử nàng không có cái thông minh lanh lẹ, hóm hỉnh, hay nghịch ngợm của bọn cấp sách đi nhà trường, mà cũng không có cả cái ngoan ngoãn nết na tuy dần dần của phần đông các thiếu nữ vô học.

Bà Hai thừa biết chỗ nhược điểm ấy của cô con gái mà hì hẹn giờ bà cần phải trông thấy hoàn toàn. Bà nhìn theo nàng và như nói một mình :

— Thực là tốt đời !

Rồi bà lại kể tiếp câu chuyện bịa đặt, thêm dệt bằng những lời văn hoa lố lẹt. Không thấy bà Hai nhắc tới một câu mà nhiều lần trước bà ta đã thuật rất rành mạch và lần này có lẽ bà ta nhăng quên đi, bà Ba liền hỏi :

— Sao bà bảo cậu Phan nói nếu không lấy được Cúc thì thế không lấy ai ?

— Vâng, chính thế. Cậu ấy

khen nhà cụ là một nhà đại gia. Cậu ấy đáo để lắm cơ đấy, cụ ạ. Kén vợ đã đành nhưng còn kén cả nơi môn đáng họ đối...

Bà Hai ngừng lại, suy nghĩ, rồi thốt nhiên hỏi :

— Thưa cụ, để cụ có đến mười cái nhà ở Hà-nội đấy nhỉ ?

Bà Ba giọng nói nhún :

— Co dàu !... Sáu cái thôi. Mà có hai cái là mỗi tháng cho thuê là hơn trăm bạc một cái. Còn bốn cái kia tiền thuê có ra gì đâu, chỉ từ bốn đến sáu chục...

Bà Hai cười, ngắt lời :

— Thì hãy thế ! Để chỉ những tiền thuê nhà ở Hà - nội, mỗi tháng cụ cũng đã thu tới năm trăm rồi đấy. Gấp rưỡi lương quan tổng đốc còn gì... À, cụ huyện định sang giềng xin dón mợ cụ đấy, xin thưa để cụ rõ, và xin

mối và biểu rằng mình nói bớ, bà Ba liền chữa :

— Vâng, nếu cậu ấy muốn tôi mừng thì rồi tôi mừng, mừng gì cũng được. Miễn là cậu cứ ra xuất chính thì mừng gì thì mừng... Cả cơ nghiệp đấy.

Bà Hai trầm ngâm hỏi :

— Thế sáu cái nhà ở Hà-nội, cụ định cho cậu cụ mợ cụ những cái nào, còn những cái nào cụ cho cậu Khoa ?

Bà Ba ngờ ngắc hỏi lại :

— Cho cậu Khoa ? Sao lại cho cậu Khoa ?

Bà Hai thần nhiên :

— Sao tôi nghe nói cụ cho cậu Khoa ăn thừa tự... à, nghe nói cụ định gả vợ cho cậu Khoa ?

Bà Ba cười :

— Nào đã có gì đâu !... Người ta cứ đồn ầm lên thế đấy thôi,

cầm lửa, độ một tháng trở lại. Tôi thu xếp nhất nhạnh chỉ được hai nghìn, thiếu mất có năm trăm, giá cụ có cho giết tạm thì hay quá.

Bà Ba giọng xuýt xoa :

— Thưa cụ, thế thì hơi thật đấy. Rõ tiếc quá. Giá cụ hỏi hôm qua thì tôi sẵn. Năm trăm chứ một nghìn cũng đủ... vì món tiền bán thóc mới sáng nay tôi cho một chỗ quen thuộc vay mất rồi.

Bà Hai tươi cười đáp lại :

— Vâng, tôi cũng biết, các cụ thì tiền nông xuất nhập luôn luôn mấy khi để năm không. Thôi, tôi lên hỏi cụ Bố hàng Đào vậy... À, cụ có biết cụ bố hàng Đào không nhỉ ?

— Thưa cụ, cụ bố hàng Đào thì ai không biết ?

Bà Hai mỉm cười nháy mắt hạ giọng bảo bà Ba :

— À, cô Huyền con gái cụ bố cũng đã gặp nghề cậu cụ mãi đấy. Cô à thì được cả nhan sắc lẫn học vấn, nhưng phải cái...

— Phải cái sao, thưa cụ ?

Bà Ba vội hỏi. Bà Hai chậm rãi đáp :

— Phải cái hơi tự phụ... Mà bà mẹ thì chất bộp quá.

Bà chép miệng nói tiếp :

— Nhưng thử cứ hỏi xem. Thôi, lạy cụ.

— Không dám, lạy cụ.

Đã tưởng bà Hai đi hẳn, nhưng không, bà còn quay lại hỏi nữa :

— À, thưa cụ, về câu chuyện « thừa tự » tôi cứ nói với cụ huyện rằng cụ cũng chưa nhất định ra sao.

— Vâng... À, cụ nói... không có gì cả... Với lại... hay là cụ hãy ngồi chơi, tôi hỏi đi phán châu xem.

— Hỏi điều gì ạ ?

— Hỏi xem có sẵn tiền, tôi giết tạm giúp cụ.

Cổ nhiên là bà Ba giết tạm được, vì số tiền giết tạm ấy chỉ là tiền của bà. Nhưng từ năm trăm, nó đã rút xuống có một trăm. Hơn được một điều là bà ngờ ý cho bà Hai hiểu rằng trăm bạc ấy bà biểu hẳn. Bà nói :

— Cụ hãy cầm tạm, khi nào sẵn tôi sẽ xin đưa nốt. Trăm bạc này cụ cứ giữ hộ, rồi bao giờ tiện vào Thanh có việc gì, cụ mua hộ ít quế tốt. Nghe nói cụ sành quế lắm.

Bà Hai cười sung sướng :

— Vâng, thưa cụ, tôi mua quế thì khó lòng mà nhầm được.

— Thế thì cụ đề tâm giúp cho, nhưng xin đừng vội.

Trước khi từ biệt, hai người còn vài chào nhau hai, ba lần nữa. Bà Ba tiếc của buồn rầu bước lên gác, miệng lầm bầm nguyên rủa bà Hai.

(Còn nữa)

Khái-Hưng



cụ cho biết cụ cho dân những gì ?

— Thôi bây giờ vẫn mình, thế nào xong thôi, cụ ạ, giản dị là hơn hết. Chứ kể ra thì nhà tôi quen khắp các quan ở Bắc - kỳ, biết dẫn bao nhiêu cho đủ được.

Bà Hai lại cười he hé như lúc bóng cậu thích trí sắp ban thưởng cho bọn chân nhang, và giọng bà nửa đùa nửa nghiêm trang :

— Thế nào ! Hôm cưới cụ định mừng cho cậu cụ mợ cụ những gì... Một cái ô tô kính nhé ? Hai cái nhà nhé ?

Bà Ba mắt mở to đăm đăm nhìn bà Hai :

— Còn phải mừng gì nữa ! Thì của tôi là của cậu cụ mợ cụ, chứ còn là của ai vào đấy mà phải bày vẽ ra mừng với miếc.

Nhìn vẻ mặt trịnh hờ của bà

cụ ạ... Chứ tôi nhờ giới cũng được một mụn con. Thời buổi này con gái cũng như con trai, với lại theo luật mới thì con gái cũng được giữ việc hương hỏa như con trai...

Bà Hai vui mừng :

— Vâng, cụ nghĩ thế rất phải.

Và bà cho rằng công việc bà mới đến đây đã ổn lắm rồi, bây giờ bà nên kịp nghĩ đến quyền lợi của bà. Bà đứng dậy từ cáo ra về. Để được tự nhiên, bà định bụng tới phút cuối cùng mới nói đến câu chuyện riêng. Quả thực, ra đến cổng, bà như chợt nhớ ra, bảo bà Ba :

— Cụ ạ, có món tơ của một chỗ quen thuộc họ đem cầm nhưng họ giấu tiếng... Tơ tốt, giá cầm lại hơi, lái phân rưỡi mà họ chỉ

# Hạt sạn

## Khó tính

V.B. số 645 trong bài « Tinh thể đã yên ổn rồi » :

...Chỉ cắt tóc cho những người có hào thôi. Như thể nghĩa là họ không nhận bạc giấy để trả hào lại cho khách hàng. Tôi đành ở hiệu thợ cạo ra với cái đầu cúp tóc.

Bạc giấy họ không nhận, bạc hào, cả hai đảng đều không có, với cái « đầu cúp tóc » « tôi » được đi ra không phải trả tiền.

Thế mà còn « đành » thì không biết « đành » cái nỗi gì ?

## Vô địch giả giặc ?

Cũng trong số ấy, bài « Nền thể thao Việt-tri » :

Toán vô địch đánh đơn Việt-tri 1937-1938 biểu diễn cho chúng tôi xem. Mánh lỏi của bạn giả revers rất đều, nhất là revers thì mười quả đầu một.

Riêng về cái cú « revers » này Toán cũng vô địch rồi, vô địch hụt.

## Đại hiền

Vit-Đức số 16, trong bài « Tin lành đồn xa, tin dữ đồn xa » :

Mà anh thì anh có những 30 chiếc vàng vàng

« Anh » nhiều hơn mọi người những bốn chiếc vàng ? « Anh » đem bịt vàng luôn cả lá phổi lắm !

## Đốt rồn ?

T.B.T.V. số 642, trong mục « Việc Trung Âu » :

Cuối hôm thứ bảy ông Daladier đến khải hoàn môn châm ngọn đèn trên một người chiến sĩ vô danh.

Dưới Khải hoàn môn có mấy người chiến sĩ vô danh ? Và châm ngọn đèn trên « một » người, ông Daladier làm thế nào ? Châm lửa vào bụng như người ta châm vào Đồng Trắc hồi xưa chăng ?

## Mà này

Cũng trong số ấy, mục « Thời sự các tỉnh » (Halong) :

Ở đầu cầu công ty xe điện đã cho lắp một con đường quai trên bờ sông Nhue, ven nhà xác Tây vào đến chợ trâu...

Không trách được tôi nào người



Hôm qua, con sen mạch tao rằng máy lấy áo của tao mặc !

— Sáu hào.

Người khách hàng cầm lấy hào vứt một hào vào lại rồi chạy như điên.

Con ông chủ đuổi theo, nhưng ông bố gọi đặt lại, nói :

— Thôi, hãy xem đồng vắn đã, nếu hết thì mình vẫn còn lãi một hào.

## Nhanh trí

THẦY GIÁO — Trò Tý, hôm qua anh xin phép nghỉ vì anh ốm, thế mà buổi tối tôi gặp anh đi chơi phố ?

TRÒ TÝ — Thưa thầy lúc đó con đi tìm thầy thuốc ạ.

## Sở chín

Một hôm hai ông rghị cùng một khóa ngữ 'nói chuyện :

— Thế nào, từ ngày vào viện tôi chưa thấy quan bác mở miệng nói câu nào ?

— Xin lỗi bác, bác quên. Có, tôi có mở miệng, mở thực lo đề... ngáp lên bác lên diễn thuyết ấy mà.

## Nhà có chó

— Con chó của ngài nó có đủ đủ mà ngài phải để biển ngoài cửa « coi chừng có chó ».

— Ồ, để cho người quên khỏi leo lên nó.

Của P. Lich

## Nói đúng

Một măm cổ chạy đã đặt sẵn sàng trong một gian chùa, gần đây Lý Toét, Xã Xệ ngồi đợi sắp sửa ăn. Đàng này sự cụ thấy hình như đóng dấu, liền gọi sư bác lại bảo :

— Sao không mời các ông ấy xơi đi còn đợi gì ?

— Bạch cụ, các ông ấy còn đợi tiền ra đây, vãi ra đây, rồi mỗu chia xơi ạ.

Lý Toét lăm lăm :

— Thế thì lảo thật !

## Thực thà

THẦY — Trong bốn mùa anh thích mùa nào và tại sao anh thích ?

TRÒ — Con thích mùa hè vì con được nghỉ không phải đi học ạ.

Của Ng. thi Thư Thảo

## Rớt luôn bà ạ !

Đưa tờ giấy vào báo với chủ :

— Thưa bà ! Cháu sợ đến, đứng trên lầu làm rớt cái nồi của em xuống đất !

— Đờ đờ ! Rớt còn gì để em nằm ?

— Dạ, em nằm trong ấy và rớt luôn cả bà ạ !

# VUI CƯỜI

Của Ng. văn Nam

## Đường đóng đinh

LÝ TOÉT, mới ở Hà-nội về — Chà, ở Hà-nội, gió, bão chắc là to lắm.Nề, mấy cái đường tráng nhựa có đóng đinh ở hai đầu hết, sợ nó bay đi.

## Văn minh hơn

NGƯỜI NGOẠI QUỐC — Ở phía bắc nước Ý, người ta đào dưới đất thấy vô số giấy đồng điện khí (cable), nghĩa là 2000 năm về trước, ở đó người ta đã dùng điện thoại.

BA THU — Còn ở Hà-nội, người ta đào dưới đất chẳng thấy gì hết.

N. N. Q. — ?..

B. T. — Nghĩa là 2000 năm về trước, người Hà-nội đã dùng điện thoại không giấy rồi.

Của Nguyễn

## Dạy khôn

THẦY — Nếu nhữ bị rắn cắn thì phải lấy giấy thấm chặt bên trên chỗ bị thương rồi mang đến cho thầy thuốc...

TRÒ (ngất lờ) — Thưa thầy không phải thế ạ !

THẦY — ?..

TRÒ — Vì hôm nọ em con ra bãi cỏ chơi chẳng may bị rắn cắn vào mắt. Con theo lời thầy đem lấy giấy buộc chặt lấy cổ để cho nọc độc khỏi chạy vào tim nhưng được có một lát thì em con chết...

## Ngoan

Sau bữa cơm trưa, bố ngồi xem báo rồi ngủ lúc nào không biết. Ba ngồi lặng yên chăm chú nhìn bố ngủ. Mẹ thấy thế liền khen !

— Ở con tôi hôm nay ngoan quá. Để cho thầy ngủ, đừng nghịch ngợm như mọi hôm để thầy thức dậy nhé !

Ba khẽ kéo tay mẹ lại gần rồi bảo : — Không phải thế mẹ ạ ! Con đang xem điện thoại là chấy một mình. Đấy mẹ xem, chỉ một tí nữa là nó sẽ chấy đến tay thầy đấy này !

Của Hà thị Thống

## Ít lắm

Một người vào hiệu thuốc mua một lọ thuốc. Ông chủ nói :

ta cũng thấy trong nhà « xác » ấy những « ma » tây hiện lên đánh bài, uống rượu và nhảy đầm nữa ! Ghê thực !

## Dở dắn

Đời-Nag số 3, trong bài « Cần phải hợp nhất ! ».

Tại sao ? và tại sao thế ? ?

Cũng như người ta đã nhiều lần phản nân để sự hỗn độn không có trật tự hay sự chia rẽ trong những phiên hội hợp

Nào ai biết được tại sao !

Nhưng sự hỗn độn nào chẳng « không có trật tự hay sự chia rẽ » mà còn phải phản nân « đề » mà có.

## Lời thôi dấy

Cũng trong bài ấy :

Hay như thế đề không còn ai có thể nghe rõ là các ông đã nói những giấy chẳng ?

Nói những « giấy chẳng » ?

Nếu thế thì « rắc rối thật » !

## Thế thì nguy

Cũng số báo ấy, trong một bài quảng cáo sách :

Loại sách mới sẽ xuất bản :

MUA LA CHET

Mua là chết ?

Thế thì ai còn dám mua, mua để mà... tử à ?

## Vết thương tiền

V. B. số 647 trong bài « Về việc khan bạc hào » :

... chúng tôi yêu cầu nhà chức trách thi hành một cách triệt để hơn, để chống hẳn vết thương cho công chúng...

Đề « hẳn vết thương » này, ông khản hộ « Chính-phủ » hẳn chỉ còn một cách là rịt bằng « bạc hào » thì mới khỏi « mưng mủ » được !

## Hanoi ?

T. B. T. V. số 643, mục Hanoi, bài « Vay tiền cầm nhà gạch lại viết là nhà lá » :

Thì lại viết cầm nhà chất vách ở khổ Ngọc hanh và lại là của người khác.

« Khổ Ngọc hanh và của người khác ? Nhà xây vào « khu » nào của Hanoi mà có cái tên kỳ quặc vậy ?

HÀN ĐÃ SẠN



Lại mới có

**VICTOR « BƯU THÁP »**

toàn đơn ca các lời tài tử Saigon, và hát giọng tây, giọng đầm đĩa kéo to, chạy rất êm và bền, giá lại cực rẻ.

Xin hỏi mua ngay tại các hiệu bán đĩa hát hoặc tại hiệu **DANG THI LIEN** 17, Phố Hàng Trống — Hanoi

**AN-THAI**

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSE  
2, Ruelle Nguyễn-trọng-Hiệp  
HANOI

??? 1938  
**XE KIỀU MỚI**

Gặp khi gió kếp mưa đơn.  
Dùng xe « AN-THAI » chạy  
còn gì

Có bán đủ cả : Vải, Săm...  
và đồ phụ tùng xe máy

# Ô. TÔ THỨC-DOANH DIỄN THUYẾT

ÔNG ấy nói bằng tiếng Tây về thuyết số mệnh bên phương Đông trong văn thơ Việt Nam (Le fatalisme oriental dans la poésie annamite), tại hội quán Trí Tri.

Tối hôm ấy, người đến nghe rất đông, xem ra phần nhiều là học trò, hình như học trò trường Thăng Long, vì diễn giả là một giáo viên của trường ấy, và các câu học trò đã chẳng bỏ lỡ dịp đến tận thưởng cái tài hùng biện của ông giáo. Trong đám thính giả lại có hai « ông tây » và một « bà đầm ».

Thường khi đi nghe diễn thuyết, tôi phải cái thói xấu hay kiếm chỗ « chán trong chán ngoài », để phòng cái nạn gặp phải một diễn giả buồn tẻ thì dễ tỉnh nước « chuồn ». Nhưng tối hôm ấy — có lẽ cũng tại thiên định — tôi gặp một ông bạn cứ neo tôi vào ngồi cạnh, nên tôi phải ngồi một ghế hàng trên, ngay trước bàn của diễn giả.

Chín giờ. Tôi đang mải chuyện phiếm với ông bạn về thời sự thì một tràng vỗ tay làm tôi giật mình. Nhìn ra đã thấy ông hội trưởng Nguyễn Văn Tố dẫn diễn giả họ Tô vào và giới thiệu với cử tọa bằng những lời đậm đà, có duyên.

Lại một tràng vỗ tay nữa (sao mà hoang thế!) tán thưởng những lời giới thiệu của ông Tố, rồi ông Tô dang đàn. Ông rút trong túi ra một tập giấy dày sù, khiến một người ngồi sau tôi đâm hoảng và kêu lên: « Chết chưa! Dài thế kia à! », làm cho tôi cũng hoảng lây vì tôi ngồi ghế đầu giấy, và trong phòng đã thấy bức bối, ngột những hơi người, mà mấy cánh quạt trần không làm tan xuê.

Ông Tô nói. Ông nói tiếng tây thoảng lăm, thoảng quá, đến nỗi ông « xoi vắn » cứ lem lém, (Bụng ông có lẽ no vắn). Nhiều tiếng xấu số bị ông nuốt đầu, nuốt đuôi, chẳng còn nghe rõ ra tiếng gì! Ông nói bằng một giọng gât gồ, với một vẻ mặt khó đăm đăm, hình như ông bực bực với không khí oi ả, hay ông học hặc với cái đầu đề khô khan Ông quát mắt nhìn khắp mọi người, tưởng như khi ông ngồi trong lớp học, miệng chỉ giảng bài, mắt thì lũng những

cậu học trò đang tri.

Nhưng tối hôm ấy thính giả không ai đăng tri cả. Ai ai cũng lắng hết tai để cố nghe ông vì ông nói tiếng tây khó nghe quá! Tôi ngồi đối diện ông mà nghe cũng lồm bồm câu được câu chăng; tôi phần nào cho những người ngồi xa, tuy rằng họ có cái may hơn tôi là hề thấy « châu cần » thì có thể « chuồn » được.

Khai mào, ông Tô nói rằng cái đầu đề bài diễn văn đã nảy trong óc ông một hôm trời oi ả, nắng vàng hoe, ông ngồi trong một gian buồng học trường Thăng Long. Sau một thời dài tiếng tây, bỗng ông Tô (chúng cùng họ với Tô đổng Pha) ngâm một bài thơ của Thế Lữ hợp với cái cảnh trời oi bức mà ông tả. Giọng ông ngâm thơ uyển chuyển, đến hay, khiến người ngồi nghe phải mê vì thơ, lại mê vì giọng. Nhưng người ta đang khoái trí nghe ông ngâm thơ ta thì, thân ôi, ông lại trở lại với tiếng tây của ông làm người ta cụt hứng!

Nếu tôi tin ở bộ thánh giác của tôi thì ông Tô nói rằng: sở dĩ bên phương đông tin cái thuyết số mệnh là vì cái trí lười, mà nguyên do cái lười ấy là khi hậu nóng bức làm cho

xác thịt nhọc nhằn, tinh thần uể oải, khiến người không muốn tìm đến nguồn gốc mọi sự, cái gì cũng đổ tại số mệnh cả. Giàu, khó, sang, hèn, thọ, yếu, bộn thì sẽ mộng mị đến cho là tự Trời định trước cả khó tránh được. Vì thế lắm người sinh ra chán nhàn tình thế thái, đâm ra chơi bời bặt tử, lấy chơi làm lối trên đời.

Muốn chứng thực sự đó, ông đã chịu khó sưu tầm, trích lục nhiều bài thơ không những của thi sĩ nước nhà, cổ kim đủ cả: Nguyễn Du, Ôn Như, Nguyễn công Trứ, Cao Bá Quát, Nguyễn bính Khiêm, Thế Lữ, Tản Đà, mà lại cả của thi sĩ Ấn Độ, Nhật bản nữa... Những đoạn thơ ông trích ra, ông ngâm nga hay lắm, ông lại dịch ra pháp văn nghe càng kêu kêu. Ông kể rất nhiều đoạn thơ của Thế Lữ. Chắc là ông mến nhà thơ ấy lắm. Sự đó chẳng có chi lạ, chỉ là ở chỗ những đoạn thơ ông trích ra không có một ly gì tỏ ra rằng Thế Lữ là một tin đồ của Lỗ Cốc Tử!

Thơ của Thế Lữ đầy mơ mộng, có khi pha nhiều cay đắng. Nhưng bảo rằng anh ấy bị ảnh hưởng của thuyết « số mệnh » thì tôi quyết không chịu.



LÝ TOÉT — Xệ con, sao mà khố thế?

XỆ CON — Hu hu! Thầy tôi đứt tay LÝ TOÉT — Mày có hiểu đấy nhưng mà đứt tay một tí thì thôi, chứ việc gì mà phải khố?

XỆ CON — Tôi cười rồi thầy tôi tát tôi ba cái, hu! hu!

Trong hơn một tiếng đồng hồ ông Tô đã lưu tin nói tiếng Tây, rồi lại réo rắt ngâm thơ ta. Nhưng xem chừng người nghe thì khoái trí những khi ông kể thơ ta thôi. Vậy tôi không hiểu tại sao ông Tô lại không nói chuyện toàn bằng tiếng ta có hơn không! Ông là người An Nam, ông nói về thơ An Nam, trong một hội An Nam, cho người An Nam nghe, mà ông lại nói bằng tiếng Tây, thế thì quái gì thực! Vẫn biết rằng đó là cái sở thích của ông, cũng như cụ Siêu, cụ Quát, cụ Tuy, cụ Tùng ngày xưa sinh làm thơ Tàu, cũng như ông Tường, ông Khiêm, ông Lăng ngày nay sinh viết văn Tây! Nhưng tôi cũng cứ mạo phép ông Tô ngạc nhiên, không hiểu vì cái lẽ thiêng liêng gì ông lại thích nói tiếng Tây hơn tiếng mẹ đẻ. Hay vì tại tối hôm ấy trong bọn thính giả có hai Tây một đầm?

Dù sao, ông Tô đã nói bằng tiếng Tây rồi và đã xoi vắn rồi. Sau khi người ta khoan khoái thấy ông lật đến trang cuối cùng bài diễn văn, sau khi ông kết luận rằng cái thuyết số mệnh có lợi và cũng có hại, sau khi người ta vỗ tay rất hoang để chấm hết cuộc nói chuyện bằng tiếng Tây của ông, người ta đã thở một hơi dài dễ chịu.

Và người ta mong có ngày lại được nghe ông nữa, nhưng nghe ông nói tiếng ta cho dễ lọt tai...

TÚ-MÔ

## Nhuận hai tháng bảy

Năm nay lễ tháng mười ba,  
Nhuận hai tháng bảy biết là tại đâu?  
Hay là bởi vợ chồng Ngâu,  
Mỗi năm chỉ được gặp nhau một lần.  
Tội tình, Trời bắt cách tháo,  
Phụng loan chẳng thỏa ái ái rạt rào.  
Lâm đơn kêu với Thiên-trào,  
Duyên Trời ai cấm? Nỡ nào cấm ai!  
Trời thương gái sắc, trai tài,  
Bấy lâu đây dọ đá hoai bao xuân.  
Chấp đơn trời mới ra ân,  
Năm nay đặc cách đôi lần gặp nhau.  
Hai tháng bảy, hai tuần ngâu,  
Cậu Ngưu, cô Chức gặp: sầu cũng thừa...

TU MÔ

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

### PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon KHỎI PHẢI SÔNG BẰNG RƯỢU ALCOOL : KHÔNG ĐẦY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ ĐÁ THÁP SÔNG CÂY ĐÈN : MUỐN ĐỐT BẰNG DẦU HÔI HAY DẦU SÁNG CÙNG ĐƯỢC : thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền để ở các, xa xa, chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền xứ Đông - Dương :

Etablissements DAI-ICH — 29, Bd Tongducphuong, Cholon  
Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn



N. 827 — 200 bougies  
1 litre dầu đốt được 18 giờ

N. 828 — 300 bougies  
1 litre dầu đốt được 12 giờ

N. 829 — 500 bougies  
1 litre dầu đốt được 10 giờ

# GÓI THUỐC LÁ

TRUYỆN TRINH THẨM của THẾ-LỮ

**P**HONG xem đồng hồ đeo tay :

— Hai giờ rồi. Hai giờ chiều ngày thứ bảy...

Anh nhắc lại như để tự nhủ rằng mình không lầm :

— Hai giờ chiều thứ bảy. Hừ, chóng thực ! Việc án mạng mới xảy ra không đầy 14 giờ đồng hồ. Vậy mà tôi cứ tưởng đã lâu lắm. Bởi vì tôi không ngờ rằng chỉ nội đêm nay là bắt được kẻ giết Thạc và Đường.

Phong ký tên vào cuốn sổ tháng của nhà hàng, rồi toan cùng với Mai Hương bước ra thì Văn Bình vừa tới, về mặt ngơ ngác trước sự sự điếm tính của Lê Phong :

— Anh Phong ! Đi đâu bây giờ ? Tên thổ Nồng an Tăng..

Bình chưa nói hết lời, Phong đã ngắt :

— Nồng An Tăng đến tìm tôi ở Thời Thế chứ gì.

— Đến tìm hay đến dò anh cũng không biết chừng, vì tôi thấy mặt nó đầy những sát khí...

— Đối với anh thì cái gì cũng ghê gớm. Có lẽ anh cho là tên thổ chực hai tôi nữa cũng nên.

— Biết đâu đấy. Bây giờ đối phó thế nào ?

— Đối phó với ai ?

Bình ngạc nhiên :

— Còn với ai nữa. Anh vẫn có ý tìm tên thổ kia mà.

— Ừ thế sao ?

— Còn sao nữa. Tên thổ vẫn ở Hà-nội, chưa trốn ra ngoài..

— Tôi biết rồi. Không những Nồng an Tăng chưa trốn mà lại còn muốn gặp tôi nói chuyện thân mật nữa kia !

Bình trách :

— Bây giờ mà anh còn nói đùa

— Kìa, tôi có nói đùa đâu. Nồng an Tăng nếu không hẳn muốn nói chuyện thân mật với tôi thì ít ra cũng muốn nói chuyện.. tâm sự. Ngoài ra không còn ý gì khác nữa. Đó là điều khó hiểu đối với anh thực, nhưng không hề gì. Anh cứ chịu khó chờ đến đêm hôm nay, gặp bản ở nhà thương Phủ-đoãn sẽ hiểu rõ..

— Gặp ai. Nồng an Tăng ấy à ?

— Ừ.

— Mà gặp ở nhà thương Phủ-đoãn ?

Lê Phong gật. Văn Bình mở mắt rất lớn :

— Thế ra.. hẳn cũng sẽ đến Phủ-đoãn ?

Lê Phong mỉm cười bí mật :

— Phải. Hẳn sẽ đến. Và đêm nay có nhiều sự bất ngờ. Một vụ ám sát nữa sẽ xảy ra, hung thủ sẽ bị bắt quả tang và Lê Phong sẽ đọc cho Văn Bình viết một bài tường thuật nữa.

## Tóm tắt những kỳ trước

**D**ƯỜNG bị ám sát một cách kỳ dị : chàng ngồi trước bàn học, trên lưng một con dao cắm ngập và trước mặt; một chiếc danh thiếp có những chữ bí mật "X.A.E.X.I.G. Lê Phong, phóng viên trình thám báo Thời Thế, đưa Bình xem bức thư của Đường viết cho chàng hôm trước, trong thư tố ý nghĩ một tên Thổ là Nồng an Tăng có thù với mình, và cái thiếp của Tân, một sau cũng có những chữ bí mật trên. Phong định đưa tên Thổ lại đối chứng ở nhà Đường (phố Richauid), nhưng hắn đánh tháo trốn thoát. Mai Trung, thanh tra một thám và nhà trình thám có tài là Kỳ Phương đang điều tra thì nh ận ra chiếc danh thiếp trước mặt Đường đã biến mất. Sau khi xác Đường đã đưa vào nhà thương và ai nấy ra về, Thạc thấy có người đứng rình ở cửa, đuổi theo vào ngõ. Hội Vũ thì bị giết, bên mình có chiếc danh thiếp đã mất ở nhà Đường.

Mai-Hương, nữ phóng viên trình thám báo Thời Thế, xin điều tra giúp Lê Phong. Phong đến Bình tường thuật vụ án mạng, nói Thạc chưa chết, và tại nhà phóng viên T.T. sẽ tìm ra vụ này trước sở liêm phóng. Mai Hương đến phỏng vấn Mai Trung và Kỳ Phương về hai vụ án mạng và mời hai người dùng 7 rượu tiễn đưa đến nhà thương Phủ-Đoãn chứng kiến một vụ ám sát nữa. Nồng an Tăng đến tòa báo Thời Thế hỏi Lê Phong, không gặp, bị Bình đuổi bắt nhưng chạy thoát.



Bỗng đổi giọng, Phong dặn Văn Bình :

! "— Bây giờ anh lại về nhà báo, sắp đặt cho mau xong những bài trang tin tức và chọn cho tôi hai người chụp ảnh đêm. Năm giờ chiều các anh ăn cơm ngay ở nhà báo ; sáu giờ ăn mặc giầy làm ba người khấn hộ và cầm tờ giấy này đưa cho người gác đề vào nhà thương. Ở nhà thương, các anh chỉ đóng vai khách quan, dù thấy chuyện gì cũng không được can thiệp. Anh thì nghe, trông và nhớ

lấy các việc tai nghe, mắt thấy, còn hai phóng viên thì chụp ảnh để kèm theo bài đăng báo số sau. Chắc tôi không cần dặn thêm anh rằng anh phải giữ kín những kế hoạch tôi dặn. Từ sáng đến giờ các điều định đoạt của tôi đều vào khớp cả, cơ mưu cũng khá chặt chẽ. Nhưng còn từ giờ đến đêm. Nếu hung thủ hơi có một chút ngờ nào thì việc của tôi có thể hỏng một cách tai hại được.

Bình chực hỏi, nhưng Phong đưa tay cản lại :

— Anh biết thế là đủ. Thời đi về đi. Sáu giờ 15 phải có mặt ở nhà thương đấy.

Bình đi khỏi, Phong vui vẻ bảo Mai Hương :

— Thành thạo cũng phải làm cho to chuyện để mua vui. Nếu bảy giờ nói thẳng ra thì anh Bình anh ấy không thấy gì là bí mật nữa.

Câu nói của Phong có vẻ đùa cợt như ở một trường hợp thông thường, nhưng Mai Hương chợt thấy có vẻ lo âu thoáng qua trên gương mặt bạn. Cô ra xe trước, đợi Lê Phong lên, ngồi vào chỗ rồi mới hỏi :

— Việc không giản dị đến thế đâu, phải không anh ?

Lê Phong im lặng, nhìn đi, mỉm một khế miệng lại. Anh thở dài một tiếng rất nhẹ, mãi sau mới hơi gạt đầu :

— Việc thì không rắc rối chút nào hết, song cái khó là khiến thế nào cho hung thủ nhất định phải giết người đêm nay. Phải, hung thủ thế nào cũng sẽ giết người mà nó tưởng chưa chết, song phải giết đêm nay cơ. Để lâu e lộ cơ mưu của ta mất.

Nhưng anh bỗng khoát tay lên gió, nhanh nhẹn ấn khuy máy rồi lại cho xe hơi chạy về phía nhà thương.

Phong về Mai Hương lại đó, dặn dò mấy điều quan trọng rồi lấy xe hơi một mình đi đến sở liêm phóng. Phong đến sở liêm phóng như người không có mục đích gì, không có chủ định gì, và chỉ theo một ý kiến chưa rõ rệt. Lòng anh lúc đó rất phức tạp, tri nghĩ lại bồng lỏng. Phong ngạc nhiên cho tâm trí lạ lùng của anh lúc bấy giờ và không hiểu tại sao không vì một cơ gì hết, anh lại thấy bản khoăn hoài. Tại sự mệt nhọc sau một đêm không ngủ ư ? Hay tại còn nhiều điều ngờ vực. Anh cũng nhận rằng sau hai vụ án mạng, anh suy tính nhanh chóng quá thực, nhưng có khuyết điểm chỗ nào đâu. Thế thì tại sao ? Người anh vẫn khỏe mạnh, mưu cơ anh chu đáo, tri nghĩ vẫn sáng suốt, tại sao anh lại lo ngại ?

Cho đến lúc bước lên mấy bậc cửa sở liêm phóng, Phong tự hỏi mà chưa tìm được câu trả lời. Nhưng khi qua gian dưới, anh theo bậc thang lên tầng trên thì anh lại thấy sự bình tĩnh ngay. Người thứ nhất anh gặp lúc lên tới đầu cầu thang là viên thanh tra mặt thám.

Mai Trung ở một phòng gần đó vội vã bước xuống, ra về nghĩ ngợi lung lay đến nỗi chỉ chút nữa vấp phải Lê Phong. Tay ông ta cầm mấy tờ giấy đánh máy lẫn với mấy chiếc điện tín màu xanh. Chỉ nhìn qua, Phong cũng biết đó là giấy thông cáo của các nơi gửi đến. Anh

**PHUC LOI**  
1, PAUL DOUMER, HAIPHONG

Articles de Nouveautés  
Chapellerie, Bonneterie  
Maroquinerie, Lunetterie  
Parfumerie et Beauté  
Cravates, Ceintures

— Mai Hương cứ yên tâm.

Người thiếu nữ kéo tấm chăn lên tới cằm Phong đặt một chiếc khăn mặt ướt lên ngang trán anh, ép hai mép gối vào hai bên má; nhẹ nhàng ý tứ như một người khăn hộ sản sóc cho một bệnh nhân Phong nhắm mắt, thấy một sự êm dịu phủ lên khắp mình, và cả tâm hồn anh như thu nhỏ lại.

Khi Mai Hương ra khỏi, những cảm giác khoan khoái cũng bắt đầu mất dần. Cả sự im lặng buồn bã ở nhà thương đều như dâng lên cùng bóng tối im lặng.

Phong nằm yên, nghe quả tim đập, nghe những tiếng nhỏ của tiếng lá cây khẽ động và tưởng đến những bước chân rón rén bước lại gần phòng anh.

Lần đầu tiên trong cả một vụ này, lúc đó Phong mới biết sự hồi hộp. Bởi vì anh tự hiến mình làm một thử mỗi để rước thú Anh nhận lấy cái việc nguy hiểm, thay cho người sẽ bị giết để đón lấy khi giới của kẻ giết người đêm nay. Phong đợi mãi mà chưa thấy đến 7 giờ. Giây phút đi chậm lại thường, hình như cùng với sự bị mất tiến lên bằng những tiếng dè dặt.

Anh ôn lại các điều dự định, tưởng lại các trường hợp, trông thấy hiện tượng các cử chỉ và nghe thấy các lời nói của các nhân vật trong vụ này. Nguyên nhân vụ án mang theo nhất anh đã biết rõ như đọc trong cuốn sách. Vụ án mang thứ hai, đối với anh là một thứ kết quả dĩ nhiên do cái án mạng thứ nhất gây nên. Vậy theo luận lý của anh, thế nào cũng phải có việc mưu sát đêm nay. Anh tin một cách rất vững vàng rằng hung thủ có hết các nhẽ quan trọng để phạm một tội ác nữa.

Trong sự bình tĩnh của tâm trí và của hoàn cảnh. Phong thấy óc mình sáng suốt và giác quan tinh tưởng thêm. Bất giác Phong mỉm cười. Nụ cười đạo mạo, nghiêm nghị, chỉ nở trên miệng người phóng viên trong những trường hợp kỳ dị này.

Bỗng Phong chau mày. Một tiếng động vừa chợt nghe thấy đầu đấy. Một tiếng động rất nhỏ nhưng lúc ấy không thoát khỏi cái tai người vẫn chú ý.

Anh hé mắt liếc về phía cửa, thì thấy năm cửa trắng dần dần quay. Cửa nhẹ nhàng mở ra và một người mặc áo phục xấp xỉ vào, khắp đầu trùm một thứ mặt nạ bằng vải đen, chỉ để hở có hai con mắt lóng lánh sáng.

(Còn nữa)

Thế-Lữ

## Tiếng Sáo

(Tiếp theo trang 8)

Cô Thân ngược mắt nhìn mẹ, thong thả nói lên vào:

— Cứ như ý con thì cô Liên chỉ đáng thương chứ không đáng trách. Biết đâu cô ta...

Không để con nói hết, bà hàn quắc mắt bảo:

— Biết đâu làm sao? Mày thì biết cái gì mà dám nói. Con nhà gia giáo mà lại theo giai thì không đáng kiếp à. Thế chứ nửa cũng chẳng có ai người ta thương!

Thấy mẹ mắng, Thân lặng yên không dám nói. Giữa lúc ấy, tiếng sáo của Tiến nổi lên, theo gió ngoài cánh đồng đưa vào, réo rắt và nỉ non quá. Bà hàn cau lông mày, lầm bầm:

— Chỉ sáo với địch cả ngày, chả được cái công trạng gì.

Tôi nhìn Thân, cô không hiểu mẹ nói gì nữa. Nét mặt mẹ mắng, Thân đang trú ý lắng nghe tiếng sáo ngoài xa, êm du như quyến gọi.

Từ ngày ấy, tôi thường bắt gặp Thân đứng tựa cửa nghe tiếng sáo của Tiến, mỗi buổi chiều. Nàng hay hỏi tôi luôn về Tiến, và thích nghe tôi kể những câu chuyện tôi lượm được về anh ta.

Rồi một hôm, khi ra cánh đồng thả diều, tôi ngạc nhiên thấy trên bờ ruộng, Thân đang đứng nói chuyện với Tiến. Hai má nàng đỏ hồng, và đôi môi chum chim Thân đứng khép nép bên bóng lúa, tay mân mê cái quạt nón che ngang mặt. Tiến ngồi trên một cái mố đất, chiếc sáo để ngang miệng, nhưng không thổi. Anh ngược mắt nhìn lên, và tôi thấy anh cười, cái cười xinh nhất của anh ta.

Thấy tôi, hai người yên lặng. Thân rủ tôi cùng về. Và khi chúng tôi quay bước đi, tiếng sáo của Tiến lại nổi lên hòa dấp với sáo diều, theo rồi chúng tôi về đến tận nhà.

Người trong phố đã bắt đầu bàn tán mong manh về sự đi lại của Thân với Tiến. Người ta lấy làm lạ thính thoảng gặp hai người đứng với nhau ngoài cánh đồng hay bên bụi cây. Bà hàn thấy cái nguy hiểm cho con gái, tuy bà không tin những điều người ta thuật lại. Tô là người mẹ biết lo cho con, bà hàn tìm ngay được một nhà môn đăng hộ đối: cậu ấy còn trẻ mà đã lương cao, lại là một ông phán nhà nước.

Hôm bên nhà trai về ăn hỏi, bà hàn bày tiệc linh đình và mời đủ mặt người quen, có ý khoe ông rể mới. Cả phố háo hức chờ đợi: Trên ô tô bước xuống, sau mấy bà

bè vè, một người thấp bé, mặt đỏ chảng chít. Cấu phần không có vẻ người gì cả, và những con trai trong huyện bị bà hàn từ chối từ trước đưa nhau phân tách những cái xấu của ông về tương lai kia.

Khi bọn nhà trai đã trở về, bà hàn gọi con vào buồng nói chuyện. Hai mẹ con thủ thủ với nhau lâu lắm. Lúc cô Thân bước ra, người ta thấy mắt cô đỏ hoe như người vừa mới khóc. Buổi chiều, cô tìm tôi, gọi ra một chỗ kín, khẽ dúi vào tay tôi một bức thư và bảo:

— Em cầm cái này đưa cho cậu Tiến. Đừng cho ai biết nhé, chóng ngoan rồi chị cho tiền ăn kẹo.

Tôi ra nhà Tiến thấy anh ta đang loay hoay nối lại giây đàn Tiến mở thư ra xem, rồi lại bỏ vào túi. Tôi thấy anh ta nín lặng không nói gì và nét mặt bí mật không biến đổi.

Ngày cưới Thân định vào hôm mười hai tháng tám. Chiều ấy, tôi thấy cô có vẻ bán khoán, lo nghĩ. Thân đứng ngồi không yên, và luôn luôn ra tựa cửa trông về phía cánh đồng. Tiếng sáo của Tiến đã theo gió đưa vào, một âm điệu nào nùng và tha thiết, như một lời than vãn ai oán dài.

Thân trở vào gục xuống giường khóc nức nở.

Sớm hôm sau, bà hàn trở dậy thấy cửa đề ngõ: Thân đã đi từ bao giờ, không có một lời nào để lại.

Từ đấy, bà cụ Tiến trông hàng có một mình. Bà không tỏ vẻ nhớ con lắm, tuy những lúc nói chuyện với hàng xóm, bà vẫn thường nhắc đến những cuộc đập phá của Tiến với một giọng êm ả và lần chút yếu thương.

Những cây đàn của Tiến lâu ngày để mốc. Bà cụ đem bán rẻ cho mọi người trong huyện. Còn cái trống kéo quân, cái công trình tuyệt xảo của Tiến, (trong có máy đồng hồ cử động một cảnh Lã-Bô hy Diêu-Thuyền — cái đèn ấy bà treo ngoài nhà để làm thú mua vui cho khách trọ. Người ta tấm tắc khen cái khéo léo tinh vi; bà cụ Tiến chỉ dụi dụi mắt trả lời:

— Ấy của cháu nó làm ngày xưa đấy. Nó khéo tay lắm, các ông ạ. Và có ai hỏi cháu nó ở đâu, bà đều nói là Tiến đi làm ăn ở xa, không mấy khi về đến nhà.

Cảnh vật phố huyện vẫn không có gì thay đổi; chỉ có tiếng sáo của Tiến là không còn vang vẳng trên cánh đồng Cầu Chuyền của Tiến và Thân lâu dần cũng không ai bàn đến nữa. Chỉ mỗi khi bà hàn đi ra phố, người ta lại thầm thì chỉ tay vào bà, tò mò và ái ngại.

Thạch Lam

## KỶ YÊU ÁNH SÁNG



Tình hình tài chính  
đoàn Ánh Sáng  
từ 25 Juillet đến  
31 Août 1938

THU. .... 748p.50

chỉ ra như sau này:

- 1) Tiền thu về buổi chiếu bóng Mayerling 20-7-38  
Bán vé 341p.  
Quảng cáo: Bồi Nạy 5p.  
Nguyễn Đình Hoàng 3p.  
Bảo hòa Đường 5p. 354p.00
  - 2) Tiền thu được của hội viên:  
7 chủ trì vĩnh viễn hội viên: Vi Văn Định, Gallois Montbrun, Đặng phúc Thông, Borzecki, Nguyễn đình Tiệp, Phạm ngọc Liên, Vũ quý Mão 82p.00
  - 3) Tiền thu về buổi chiếu bóng Abas de Confiance 20-5-38 (nội) 20p.  
Quảng cáo: Trương Ký 20p.
  - 4) Tiền thu về buổi chiếu bóng Desir 15-6-38:  
Quảng cáo:  
Võ đức Diên 3p.  
Việt Nhân 2p.  
Trương Ký 10p.  
Thế Mỹ 4p.  
Jeunesse Photo 3p.  
Phú Lợi 3p. 45p.
  - 5) Tiền thu về buổi chiếu bóng La charge de la brigade Legere 17-8-38:  
Bán vé 250p.60  
Quảng cáo:  
Thăng Long 10p.  
Mỹ Đạt 3p.  
Phúc Lai 3p. 266p.00
- Cộng với tiền tháng Juillet còn lại thành:  
4028p.525 + 748p. = 4776p.525
- CHI. .... 1173p.50  
chỉ ra như sau này:

- 1) Tiền về buổi chiếu bóng Mayerling:

Đúng 7 giờ sáng ngày thứ bảy  
MỖI TUẦN, KHÁP ĐÔNG-DƯƠNG CÓ BÁN  
**THANH GƯƠM BẠCH-NGỌC**

truyện dài trình thám, nghĩa hiệp  
của **PHUONG-TRI**  
mở đầu loại truyện ra đúng kỳ của nhà  
xuất bản MAILINH, Hanoi - Số 1, giá 1 xu  
Thế là từ nay không còn một ai phải phân  
sản truyện ra thất thường chậm trễ nữa!

7 giờ sáng, thứ bảy, 24 Septembre 1938 đã có bán số 1.  
**THANH GƯƠM BẠCH-NGỌC**, giá đặc biệt 1 xu



Hồn nhân, tình duyên  
của cái, sự nghiệp,  
và tương lai

Nếu muốn biết chắc chắn thì chỉ  
cần biên thơ gửi chữ ký, tuổi, hóm  
theo ngân phiếu 1500 cho thầy

**NGÔ - VI - THIẾT**  
28 Bourrin - HANOI

Vi bản, không tiếp khách tại nhà

|                   |        |         |
|-------------------|--------|---------|
| Trà Majestic      | 90p.   |         |
| Đồ uống, ga, nước | 16p.50 | 116p.10 |
| Thuế người        | 9p.50  |         |

|                                |        |       |
|--------------------------------|--------|-------|
| 3) Trả công người làm về tháng |        |       |
| Thư ký                         | 20p.   |       |
| Thu ngân                       | 9p.16  | 58.06 |
| Tùy phái                       | 8p.50  |       |
| Surveillant                    | 20p.40 |       |

|                                     |         |  |
|-------------------------------------|---------|--|
| NH con dẫn bằng đồng và 1 bằng      | 1p.20   |  |
| Thẻ nhậi thương Aout                | 15p.00  |  |
| Tiền thuê quạt về tháng             | 3p.50   |  |
| Bai biếu (Vũ đình Hồn) đi Kiến An   | 3p.57   |  |
| Trà M. Vũ viết Uyên tền làm nhà ở   | 785p.29 |  |
| Bai biếu xuống Haiphong (Melle Phú) | 1p.96   |  |
| chống kiến chiến bóng               |         |  |

|                                    |        |         |
|------------------------------------|--------|---------|
| 3) Tiền về buổi chiếu bóng Brigade |        |         |
| Legere 17-8-38 :                   |        |         |
| 20 tờ affiches                     | 6p.25  |         |
| 20 tem dán                         | 2p.00  |         |
| Vải làm banderole,                 | 3p.70  |         |
| cliché                             |        |         |
| Công treo                          | 1p.56  |         |
| In ve, chương                      | 18p.00 | 133p.13 |
| Brassards cho                      | 4p.00  |         |
| Service d'ordre                    | 1p.27  |         |
| Lịch tính                          | 7p.00  |         |
| Thuê đàn và phu                    | 9p.35  |         |
| kiêng                              | 80p.00 |         |
| Thuê người                         |        |         |
| ngheo                              |        |         |
| Trà Majestic                       |        |         |

|                                |        |        |
|--------------------------------|--------|--------|
| 4) Trả công người làm về tháng |        |        |
| Aout 1938 :                    |        |        |
| Thư ký                         | 20p.00 | 55p.74 |
| Thu ngân                       | 6p.84  |        |
| Tùy phái                       | 8p.50  |        |
| Surveillant                    | 20.40  |        |

Bến ngày 31 Aout 1938, quỹ Đoàn còn :  
4776p.525 — 1173p.55 = 3602p.976  
(không kể tiền ứng tạm là 2507p.36)  
Làm tại Hanoi ngày 30-9-38.  
Thủ quỹ  
Nguyễn-tường-Long  
Tờ trình này đã được Hội đồng Quản  
Trị trong buổi họp ngày 6-10-38 duyệt y.  
Tổng Thư ký  
Nguyễn-xuân-Đào

## Những tấm lòng vàng

« Ngày Nay » sẽ trước đã đăng danh sách các vị hảo tâm ở Lai - châu. Dưới đây, chúng tôi xin đăng tiếp theo danh sách các vị hảo tâm ở H.ép-hóa (Cholon Namky)-đã quyên tiền giúp Đoàn. Số tiền tổng cộng 37\$40, do bạn Trang - công-Hoàn gửi tới, hiện đã nộp vào quỹ Đoàn.

Hội đồng Quản-trị Đoàn Ánh Sáng xin có lời trân trọng cảm ơn Bạn Trang - công-Hoàn và các vị hảo-tâm.

Còn mấy nghìn chữ-sĩ Ánh - Sáng ở rải rác khắp các tỉnh ! Các bạn mau mau sẵn tay áo bước vào trường hành động ! Đoàn ta đang chờ tình nguyện viên Ánh Sáng từ hai ở Voi - phực, với số tiền dự-chi hơn vạn đồng. Sức hoạt động của chúng ta, không bao giờ cần hơn lúc này.

N. X. Đ.

M. M. Nguyễn ngọc Bình 1đ. Đinh đắc Lữ 2đ. Bài buy Hân 1đ. Phạm đình An 01.30 Nguyễn văn Bích 0đ.30 Lê trọng Nhơn 0đ.50 Nguyễn văn Máng 0đ.50 Vũ văn Tiên 01.30 Trần đình Bảy 0đ.30 Đỗ văn Chấn 0đ.30 Bài văn Lợi 0đ.30 Đỗ văn Thục 0đ.30 Nguyễn văn Huệ 0đ.30 Lê văn Trào 0đ.30 Lê văn Thử 0đ.30 Nguyễn văn Bàng 0đ.30 Phạm văn Quán 0đ.30 Mai văn Trý 0đ.30 Hồ thị Loan 0đ.30 Huỳnh thị Tư 0đ.20 Nguyễn thị Kiêm 0đ.20 M.1 văn Vi 0đ.20 Mai văn Vón 0đ.20 Nguyễn tâm Tư 0đ.20 Mai văn Chí 0đ.20 Nguyễn văn Cát 0đ.40 Đinh văn Xuyên 0đ.30 Bài văn Hán 0đ.30 Bài văn Giảng 0đ.20 Lê đăng Lê 0đ.30 Trần văn Diên 0đ.20 Bài văn Kiên 0đ.20 Bài văn An 0đ.20 Nguyễn công Mỹ 0đ.50 Nguyễn đình Thước 0đ.50 Nguyễn văn Nghinh 0đ.50 Bài văn Năm 0đ.20 Nguyễn văn Xương 0đ.20 Phạm đồ Lâm 1đ. Phạm công Lát 0đ.50 Chu văn Hứa 1đ. Phạm Tránh 0đ.20 Đặng văn Sơn 0đ.20 Trần văn Roãn 0đ.50 Nguyễn văn Tiên 0đ.30 Vũ văn Thân 0đ.30 Trần văn Bảo 1đ. Trần văn Hư 1đ. Trần văn Bình 0đ.50 Đàm văn Ngọc 1đ. Phạm văn Đình 0đ.50 Vũ văn Liên 0đ.50 Lê văn Nho 0đ.30 Trần văn Cẩu 0đ.20 Trần hữu Linh 0đ.20 Phạm văn Sáu 0đ.20 Nguyễn hữu Ginh 0đ.20 — Công Tập 0đ.50 — Công Khoản 0đ.50 Vũ văn Vĩnh 0đ.30 Nguyễn bá Cúc 0đ.30 Từ ninh Kinh 0đ.30 Đinh văn Thanh 0đ.30 Trần ninh Đức 0đ.30 Hoàng văn Tùng 0đ.50 Lương văn Phong 0đ.20 Phạm văn Ất 0đ.20 Bài văn Núi 0đ.30 Phạm thị Khôi 0đ.20 Nguyễn văn Đỗ Hà Xương 0đ.20 Nguyễn Chức 0đ.20

Dương văn Hạnh 1đ. Phạm Chắt 0đ.50 Phạm Nhượng 0đ.50 Dương Mi 0đ.50 Bài Đường 0đ.50 Phạm khắc Thiện 0đ.50 Lê văn Tựu 0đ.20 Đinh văn Kinh 0đ.50 Dương văn Thập 0đ.10 Trịnh văn Tuế 0đ.50 Nguyễn thị Tiết 0đ.30 — V. Nhi 0đ.10 — V. Xiang 0đ.10 Vũ v. Mỹ 0đ.30 Trang công Huân 3đ.

## CẦU Ô

**Tìm việc làm**  
— Trẻ tuổi, đứng đắn, có bằng tốt nghiệp, biết đạo đức về buôn bán, muốn tìm một nơi làm công.  
— Hồi tại M. Hồng 73 rue du Papier Hanoi.

— Có bằng tú - tại ban văn-chương, đứng đắn, muốn tìm chỗ dạy học ở các tư gia Hanoi. — Hồi hay viết thư cho M. Trac, 222, Coton, Hanoi

— Trẻ tuổi, đứng đắn, đã học qua bốn năm ban Thành-Chung và đã dạy ở nhiều trường tư, muốn tìm một chỗ dạy học ở Hanoi để học thêm. — Hồi tòa báo.

— 25 tuổi, Pháp-văn khá, lịch duyệt về thương mại, hạnh kiểm tốt, muốn tìm một việc làm hoặc bán hàng hay pha thuốc trong một hiệu thuốc tây ở Hanoi. Hiện giờ đương làm quản lý cho một pharmacie tại một tỉnh kia. Cần tìm việc ở Hanoi để tiện việc học thêm. — Thư từ đề: M. Thanh 44 Ruelle Bovet Hanoi.

## SÁCH, BÁO MỚI

Bulletin de l'Amicale des Annemites de Paris, số 3. — 31 Rue Jean de Beauvais Paris Ve.

Có nhiều bài ích lợi viết bằng chữ Pháp và chữ Nam. Giá một số 3f — Một năm 10f.

**Những năm mộ của Thanh-niên**  
— Tiểu thuyết của Lê Thanh. Bà Nguyễn Thị Thảo xuất bản.

Đầy 160 trang — in tại nhà in Thụy Kỳ, giá 0p.40

**Gồng Trà Kha** của Vũ Ôn. Ông Vũ văn Chung xuất bản. Giấy 52 trang, giá 0p.50

## Poudre Tokalon « PÉTALIA »

**SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ**

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air ! Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée » la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

AGENTS : F. Maron A. Rochat et Co. 45, Bd. Gambetta — HANOI

## Ai muốn đao chém không đứt, nên học

# GỒNG TRÀ-KHA

## MỘT BÍ THUẬT CỦA PHẬT GIÁO



đo-vô-sĩ VŨ-ÔN (vô địch Qui-Nhon 1937) mang từ Cao-mên sang cho đồng bào ứng dụng. Chỉ học trong ba tối là thành tài. Kết quả mỹ mãn mới lấy học phí. Ngay tối đầu da thịt đã chịu được đao chém, búa bổ mà không hề sây sát, chẳng phải kiêng kị, phiền phức. Đàn ông, đàn bà ốm yếu và trẻ em từ 15 tuổi trở lên đều học được, miễn người ấy lương thiện là tốt. Vô sĩ VŨ-ÔN cũng vừa xuất bản một cuốn sách « GỒNG TRÀ KHA » (có bán khắp ba kỳ, giá 0p.50) nói rõ về gồng, và chỉ cách tự luyện gồng cho người ở xa, có đủ kinh, búa và hình vẽ rõ ràng. Cuối sách, có chỉ nhiều môn thuốc bí truyền và những miếng võ cần thiết cho đàn bà. Mua sách từ 2 cuốn trở lên không mất cước, 10 cuốn trừ 15%, 20 cuốn 20%.

Mandat đề tên: VŨ-VĂN-CHUNG, 20 Chancelaume — Hanoi. Viết thư xin kèm tem 0p.06.

*J'aime  
tes grands yeux...*



*car ils ont une âme!*

Cette phrase, voulez-vous l'entendre,  
vouliez-vous la réentendre ? ...

Embellissez vos yeux, rehaussez leur  
éclat avec ARCANCIL, le produit  
nouveau qui donne la beauté naturelle,  
VOGUE 1938.

xx POUR VOS CILS xx  
NE COULE PAS  
NE PIQUE PAS  
IMPERMEABLE

AGENT EXCLUSIF

**COMPTOIR COMMERCIAL**  
59 RUE DU CHANVRE HANOI

Ce nhà buôn muốn tìm nhà chế  
tạo lâu năm, xuất sản nhiều các  
thứ TRICOTS và

**Chemisettes**

XIN NHỚ : Manufacture  
**Cu gioanh**  
68, 70, Rue des Eventails — Hanoi  
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn hàng.  
Gửi đi xa rất nhanh chóng.

**LẬU, GIANG...**

Mắc lậu cấp hành hoặc kinh niên, giang mai, hạ cam, đã  
có hiện trạng ghê tởm (symptômes rebelles) chỉ nên lại

**ĐỨC-THỌ - ĐƯỜNG**  
131, Route de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi mau và rất nọc. Thật là những môn thuốc kinh  
nghiệm, giữ nguyên vẹn bộ phận sinh dục, bệnh nhân thấy  
hiệu nghiệm trong 24 tiếng đồng hồ.

hứa khoản cả đàn bà, trẻ con  
Thuốc Lậu 0p.60, Giang mai 0p.70

**ĐẠI LÝ : QUANG - HUY Hảidương, MẠI - LINH 60-63, Paul  
Doumer, Haiphong. ICH - TRÍ 41 Rue du Marché, Ninh-binh**

**Rượu Chối Hoa - Kỳ**

Các bà sinh nữ muốn làm ra cơ, được  
đẹp, thanh khiết, mạnh khỏe như thường,  
không lo tê-thấp, đi lại được ngay. Chỉ  
uống Rượu Chối Hoa-Kỳ thì không lo  
ngại gì hết. Rượu Chối Hoa-Kỳ này trị  
được nhiều chứng rất giỏi là : Sinh nữ,  
tê-thấp, tê-thao, đau lưng, đau bụng, chèn  
trên, đau đầu, chân tay mỏi mệt, tim  
thối, sai gấc, bị đau, bị ngứa, chảy máu, hết  
đay, cảm hàn, cảm lạnh, các chứng về  
thận, tiểu tiện vô thường. (Alcoolisme) sau khi  
uống hết 1 cốc nhà Đại-Lý)

Phòng-tích « CON CHIN »  
ở khắp các tỉnh Trung Nam, Bắc-Kỳ Cao-Mên, Lào



## HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ-BỘN LẬP THEO CHỈ-DỤ NGÀY 12 AVRIL 1910  
Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp  
HỘI QUẢN QUẢN-LÝ CỎI ĐÔNG-PHÁP  
7, Avenue Edouard VII  
Thượng-Hải  
Số tiền dự trữ tới ngày  
31 Décembre 1937  
(cho cỏi Đông-Pháp)

**\$ 2.372.438,96**

Tiền cho vay trong cỏi Đông-  
Pháp để đảm bảo số tiền đóng  
vào Hội kể trên đây

**\$ 2.403.548,30**

### XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

MỞ NGÀY

CHI NGÁNH

ở Saigon

26, B<sup>e</sup> Chaigneau

**28 Sept. 1938**

CHI NGÁNH

ở Hanoi

8<sup>th</sup>, phố Tràng-thị

Chủ tọa: Ông NGUYEN-MINH-CHIỀU ở SAIGON

Dự kiến: Các ông NGUYEN-VAN-SAM và NGUYEN-VAN-TOT

#### CÁCH THỨC P — HỒI NGUYÊN VỐN

Số nhân theo những số quay ở bánh xe ra:

893-4475-6848-11540-12321-16090-18804-22058-24421-27800-31084-33557

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

|       |                                      |        |
|-------|--------------------------------------|--------|
| 22058 | Bà NGO-THE-DZUONG ở Thị-cầu — DAPCAU | 400 \$ |
| 31084 | Ông PHAN-VAN-BAO ở TANCHAU           | 500    |
| 33557 | Ông KHUU-VAN-TAI buôn-bán ở RACHGIA  | 1.000  |

#### CÁCH THỨC SỐ 2 — HỒI NGUYÊN VỐN

Hạng bộ trúng: 586 có các phiếu số 3509

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

|      |                            |        |
|------|----------------------------|--------|
| 3509 | Ông TRAN-VAN-GIAO ở SAIGON | 250 \$ |
|------|----------------------------|--------|

#### CÁCH THỨC SỐ 3 — HỒI NGUYÊN VỐN

Hạng bộ trúng: 1329 có vé 841.

Vé được hưởng quyền lợi về kỳ xổ số này:

|     |                             |        |
|-----|-----------------------------|--------|
| 841 | Bà QUACH-THI-NAI ở LAITHIEU | 125 \$ |
|-----|-----------------------------|--------|

Xổ số trả tiền lợi cho phiếu số 3 — số tiền chia: 62 \$ 06

Phiếu số 2450 đã trúng ra là phiếu 125 \$ (đã hủy bỏ)

8 phiếu sau này được chia số tiền lợi này:

|      |                                                                |         |
|------|----------------------------------------------------------------|---------|
| 2469 | Ông PHAM-VAN-DONG ở SAIGON                                     | 7 \$ 76 |
| 2482 | Ông NGUYEN-VAN-DANG ở SAIGON                                   | 7 76    |
| 2483 | Ông TRAN-VAN-GIOI ở THUDAUMOT                                  | 7 76    |
| 2496 | Ông NG.-GIA-LUNG ở nhà ông NG.-GIA-TAO, số Kiểm-lâm — THANHHOA | 7 76    |
| 2497 | Ông NG.-GIA-BAI ở nhà ông NG.-GIA-TAO, số Kiểm-lâm — THANHHOA  | 7 76    |
| 2509 | Bà TRAN-TU-TRAN ở BAIXAU                                       | 7 76    |
| 2534 | Bà DO-THI-CHUOC, 72, 2 <sup>e</sup> quartier — PHUTHO          | 7 76    |
| 2539 | Ông BUI-MONG-LAN, Giáo-học ở Ro nha — KIENAN                   | 7 76    |

#### CÁCH THỨC SỐ 5

Xổ số thứ 1 — HỒI VỐN GẤP BỘI

19616A | Vé đã hủy bỏ

#### Xổ số thứ 2 — HỒI NGUYÊN VỐN

Hạng bộ trúng: 0003 có các phiếu số 8598A-28016A

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

|        |                                                     |        |
|--------|-----------------------------------------------------|--------|
| 8598A  | Ông PHAM-VAN-THUAN ở SAIGON (Vé tái gộp)            | 660 \$ |
| 28016A | Ông TRAN-HUA, lý-trưởng Ly-hoa, Bô-trạch, QUANGBINH | 200    |

#### Xổ số thứ 3 — MIỄN GÓP

Hạng bộ trúng: 995 có các phiếu số 28474A-11982A-5797

Vé được hưởng quyền lợi kỳ xổ số này:

|        |                                                                | Giá bán   | Vốn    |
|--------|----------------------------------------------------------------|-----------|--------|
| 28474A | Ông NGUYEN-DIEM, 51, phố Tôn-thai-tran — HAIIPHONG             | 287 \$ 50 | 500 \$ |
| 11982A | Ông NGUYEN-XUAN-CAC ở PHAN-RANG                                | 121 20    | 200    |
| 5797   | Ông QUAN-VAN-TIN, giáo-học ở Cẩm-thương, Kim-thanh — HAIIPHONG | 113 00    | 200    |

Kỳ xổ số sau nhắm vào ngày thứ sáu 28 Octobre 1938 hồi 11 giờ sáng tại sở chính của ban hội bên cỏi Đông-Pháp, 26 đường Chaigneau ở Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỹ-viên có đủ tư cách và giấy chứng nhận tốt.

#### PHIẾU MỜI CÁCH THỨC « P »

Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P của hội

VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

số thẻ gởi một số vốn là:

mỗi tháng đóng  
10.000 \$ — 25 \$ 00  
5.000 — 20 00

Kể ngày từ tháng đầu mới mua, phiếu sẽ được dự cuộc xổ số hoàn vốn trước kỳ hạn đã định. Phiếu trúng ra, thì được hoàn lại ngay số tiền bằng vốn phiếu, chúng sẽ số tiền người mua phiếu đã góp được ngân nhà rồi vậy. Mỗi khi hết tuần rồi, người chủ phiếu cũng

# Tôi đã tới nhà



Prof.

**Khanhson**

36 JAMBERT

■ HANOI ■

Sau cuộc du lịch khắp Trung — Nam của tôi, nay tôi đã tới nhà bình an, vậy có nhờ báo cáo đề các thân chủ của tôi được rõ. Trong thời kỳ ở Trung, Nam tôi đã được các quý ông, quý bà tiếp rước một cách long trọng, những cảm tình ấy không bao giờ tôi quên và xin có lời cảm ơn ông Bùi-dại-Ngãi entrepreneur ở Tourane, ông Phan-dăng-Ky conseiller municipal ở Phanthiel, ông Đốc-phủ-xứ Thu ở Saigon, bà Ba Muôn đồn điền ở Mytho, ông Docteur Nhuận ở Cai bè, ông Huỳnh vô-Tư nghiệp chủ ở An-thái, ông Võ-văn-Cần cựu hương bộ ở miệt Long-xuyên vân vân...

Còn mấy tỉnh nữa như Soc Trang, Baclieu, Camau, Vinhlong và Thủ-dầu-một tôi không thể tới được là vì xe hơi của tôi đi nhiều quá bị hư, tôi rất mong rằng qua năm tới tôi sẽ có dịp vào trong Nam một lần nữa để viếng các quý ông quý bà.

Xin quý ông quý bà cứ giáng dùm tôi mà giới thiệu với bà con khác, và nhớ rằng nếu có gửi chữ ký thì gửi cả tuổi, cả tên, nếu không biết ký thì nhớ rõ ngày sinh tháng đẻ, và đừng mua có tem, xin cứ mua mandat cho khỏi mất.

Trong khi tôi tới các tỉnh có nhiều quý ông quý bà gửi chữ ký đề tôi mang về coi số mạng, vậy ông bà nào nhận được rồi thì thôi, nếu chưa nhận được thì sẽ lần lần vì tôi còn phải làm cho được kỹ càng.

Vị cứu tinh của các bệnh như

**HOA LIỄU và PHONG TÌNH**

là

**SƯU ĐỘC BẮC ỨNG HOÀN SỔ I**

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai, Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cột đi nữa thuốc SƯU ĐỘC BẮC ỨNG HOÀN cũng tổng lời gòc độc ra đứt tuyệt, khỏi căn trừ cặn không hại sanh dục, không hành bệnh nhưn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG-TIEN**  
11, Rue de la Soie, Hanoi